

## **BỘ CÂU HỎI ÔN THI LĨNH VỰC THIẾT KẾ QUY HOẠCH XÂY DỰNG**

*(Theo quyết định số: 702/QĐ-BXD ban hành 09/06/2021 của Bộ Xây Dựng)*

Bộ câu hỏi ôn thi dành cho các cá nhân *chưa có chứng chỉ cũ hoặc chứng chỉ cũ hết thời hạn hoặc chứng chỉ cũ có phân hạng thấp hơn hạng chứng chỉ đăng ký thi* (Chọn bài thi thử là cấp mới CM).

Cấu trúc bộ câu hỏi ôn thi: Phần Pháp luật, gồm pháp luật chung: 90 câu, pháp luật chuyên môn: 25 câu và phần chuyên môn: 124 câu.

**Cấu trúc đề thi: Phần Pháp luật: 5 câu (4/5: đạt), phần chuyên môn: 20 câu (16/20: đạt)**

### **PHẦN I. CÂU HỎI VỀ KIẾN THỨC PHÁP LUẬT**

#### **A. CÂU HỎI PHÁP LUẬT CHUNG: 90 CÂU**

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG CÂU HỎI</b>	<b>ĐÁP ÁN ĐÚNG</b>
1	<p>Các hoạt động đầu tư xây dựng chịu sự điều chỉnh của pháp luật nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án B: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu</p> <p>Đáp án D: Pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan</p>	D
2	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, hoạt động xây dựng gồm các công việc nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát xây dựng</p> <p>Đáp án B: Thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, giám sát xây dựng, quản lý dự án, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng</p> <p>Đáp án C: Bảo hành, bảo trì công trình xây dựng và hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Các công việc nêu tại điểm a, b và c</p>	D
3	<p>Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ODA thì thực hiện theo quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay</p> <p>Đáp án B: Theo pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án C: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay, các quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác liên quan</p> <p>Đáp án D: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay và các quy định của pháp luật về xây dựng</p>	C

4	<p>Việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động đầu tư xây dựng phải tuân thủ theo những nguyên tắc nào?</p> <p>Đáp án A: Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia</p> <p>Đáp án B: Tiêu chuẩn được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan</p> <p>Đáp án C: Tiêu chuẩn được áp dụng trong hoạt động đầu tư xây dựng theo nguyên tắc tự nguyện</p> <p>Đáp án D: Tất cả các quy định tại a, b và c</p>	D
5	<p>Việc giám sát đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công căn cứ vào các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án B: Pháp luật về đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Pháp luật về đầu tư công và pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan</p>	D
6	<p>Những chủ thể nào bắt buộc phải mua bảo hiểm công trình trong thời gian thi công xây dựng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, môi trường, công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, điều kiện thi công xây dựng phức tạp ?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu tư vấn thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 chủ thể nêu tại a, b và c</p>	A
7	<p>Nội dung nào sau đây là đúng quy định về trách nhiệm mua bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư mua bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, môi trường, công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, điều kiện thi công xây dựng phức tạp;</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu tư vấn mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng đối với công việc khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng của công trình xây dựng từ cấp II trở lên;</p> <p>Đáp án C: Cả nội dung a và b đều đúng</p> <p>Đáp án D: Các nội dung trên đều sai</p>	C
8	<p>Dự án đầu tư xây dựng được phân thành loại và nhóm A, B, C đối với các nguồn vốn nào?</p> <p>Đáp án A: Nguồn vốn đầu tư công</p> <p>Đáp án B: Nguồn vốn nhà nước ngoài đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Nguồn vốn khác không phải nguồn vốn nêu tại điểm a và b</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nguồn vốn nêu tại điểm a, b và c.</p>	D

9	<p>Đối với công trình cấp II và cấp III, quy định về thời gian thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Không quá 40 ngày  Đáp án B: Không quá 30 ngày  Đáp án C: Không quá 25 ngày  Đáp án D: Không quá 20 ngày</p>	B
10	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, những công tác gì được liệt kê dưới đây thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án ?</p> <p>Đáp án A: Quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư  Đáp án B: Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng  Đáp án C: Xin cấp phép xây dựng  Đáp án D: Bao gồm công tác a và b</p>	D
11	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, công tác nào sau đây ở giai đoạn thực hiện dự án ?</p> <p>Đáp án A: Thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành  Đáp án B: Giám sát thi công xây dựng;  Đáp án C: Vận hành, chạy thử; nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng  Đáp án D: Tất cả các công tác trên</p>	D
12	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, công trình xây dựng được phân cấp phục vụ quản lý hoạt động đầu tư xây dựng trên cơ sở các căn cứ nào?</p> <p>Đáp án A: Quy mô, mức độ quan trọng, thông số kỹ thuật của công trình  Đáp án B: Thời hạn sử dụng, vật liệu  Đáp án C: Yêu cầu xây dựng công trình  Đáp án D: Tất cả các căn cứ trên</p>	A
13	<p>Việc phân loại công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trên cơ sở tiêu chí nào?</p> <p>Đáp án A: Theo tính chất kết cấu và công năng sử dụng công trình  Đáp án B: Theo kiến trúc công trình  Đáp án C: Do người quyết định đầu tư quy định  Đáp án D: Do chủ đầu tư quy định</p>	A
14	<p>Những dự án đầu tư xây dựng nào có thể được phân chia thành các dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư để quản lý thực hiện như một dự án độc lập?</p> <p>Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A  Đáp án B: Khi mỗi dự án thành phần có thể vận hành, khai thác độc lập  Đáp án C: Dự án nhóm B, C  Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	B

15	<p>Dự án đầu tư xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tại địa phương nơi có dự án đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án B: Có phương án công nghệ và phương án thiết kế xây dựng phù hợp</p> <p>Đáp án C: Bảo đảm chất lượng, an toàn trong xây dựng và bảo vệ môi trường</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
16	<p>Các dự án đầu tư xây dựng có quy mô nhóm nào yêu cầu phải lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi để trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư?</p> <p>Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia</p> <p>Đáp án B: Dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư</p> <p>Đáp án C: Dự án nhóm A sử dụng vốn đầu tư công</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
17	<p>Trừ trường hợp người quyết định đầu tư có yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình chỉ cần yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng gồm trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Dự án đầu tư xây dựng sử dụng cho mục đích tôn giáo</p> <p>Đáp án B: Dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất);</p> <p>Đáp án C: Cả trường hợp a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm a và b</p>	C
18	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định đối với dự án nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Dự án từ nhóm B trở lên;</p> <p>Đáp án B: Dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc chuyên ngành quản lý;</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Các dự án trên địa bàn phụ trách</p>	C
19	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định đối với dự án nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Dự án nhóm A; dự án nhóm B do người đứng đầu cơ quan trung ương quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư;</p> <p>Đáp án B: Dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 tỉnh trở lên;</p> <p>Đáp án C: Dự án do Thủ tướng Chính phủ giao;</p> <p>Đáp án D: Bao gồm tất cả các dự án trên.</p>	D

20	<p>Đối với dự án quan trọng quốc gia có công nghệ hạn chế chuyển giao sử dụng vốn đầu tư công thì cơ quan nào sau đây thẩm định thiết kế công nghệ?</p> <p>Đáp án A: Sở Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án D: Hội đồng thẩm định nhà nước</p>	D
21	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án C: Cả trường hợp a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm các trường hợp ở trên</p>	C
22	<p>Đối với nguồn vốn khác thì cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định những dự án nào ?</p> <p>Đáp án A: Dự án đầu tư xây dựng có công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II, dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án B: Dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án nhóm A; dự án đầu tư xây dựng có công trình cấp đặc biệt, cấp I; dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án C: Dự án đầu tư xây dựng có công trình từ cấp III trở lên và dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án D: Chỉ dự án nhóm A</p>	B
23	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với các dự án nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Dự án sử dụng vốn đầu tư công; Dự án đầu tư xây dựng có quy mô từ nhóm B trở lên hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án B: Dự án PPP; Dự án đầu tư xây dựng có quy mô lớn hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn khác.</p> <p>Đáp án C: Cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm a và b</p>	C

24	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, người quyết định đầu tư thẩm định những nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận;</p> <p>Đáp án C: Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung ở trên</p>	D
25	<p>Hợp đồng trong hoạt động xây dựng theo hình thức giá có những loại nào?</p> <p>Đáp án A: Hình thức trọn gói, hình thức theo thời gian</p> <p>Đáp án B: Hình thức điều chỉnh giá, Hình thức theo đơn giá cố định</p> <p>Đáp án C: Bao gồm các hình thức nêu tại a và b</p> <p>Đáp án D: Không có hình thức nào nêu tại a và b</p>	C
26	<p>Chức năng, nhiệm vụ của Ban QLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực do ai quy định?</p> <p>Đáp án A: Người có thẩm quyền quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Người quyết định thành lập Ban QLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực</p> <p>Đáp án C: Cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Chủ đầu tư</p>	B
27	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi có thay đổi về chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác hoặc quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Khi điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D
28	<p>Chủ thể nào phải chịu trách nhiệm chính về an toàn lao động trên công trường?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	B

29	<p>Các dự án đầu tư xây dựng thuộc Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước phải tuân thủ theo các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Điều lệ, quy chế hoạt động của Tập đoàn, Tổng công ty</p> <p>Đáp án B: Theo quy định Pháp luật về xây dựng, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác liên quan</p> <p>Đáp án C: Bao gồm a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng</p>	C
30	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với nguồn vốn khác, chủ đầu tư có thể áp dụng hình thức quản lý dự án nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện, năng lực</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư được thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b là đúng</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b là sai</p>	C
31	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công thì hợp đồng xây dựng được ký kết vào thời điểm nào?</p> <p>Đáp án A: Sau khi hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu</p> <p>Đáp án B: Sau khi hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và kết thúc đàm phán hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Trước khi khởi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	B
32	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công thì hợp đồng xây dựng được ký kết giữa bên giao thầu và bên nhận thầu bằng hình thức nào?</p> <p>Đáp án A: Bằng văn bản thỏa thuận giữa bên giao thầu và bên nhận thầu để thực hiện một phần công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>Đáp án B: Bằng văn bản thỏa thuận giữa bên giao thầu và bên nhận thầu để thực hiện toàn bộ công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>Đáp án C: Phương án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Cả 2 phương án a và b</p>	C
33	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, trường hợp bên nhận thầu là liên danh các nhà thầu thì khi ký kết hợp đồng xây dựng với bên giao thầu những nhà thầu nào trong liên danh phải cử đại diện hợp pháp của mình để ký hợp đồng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu được liên danh các nhà thầu cử làm đại diện cho liên danh</p> <p>Đáp án B: Tất cả các nhà thầu tham gia trong liên danh</p> <p>Đáp án C: Phương án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Bất kể nhà thầu nào trong liên danh theo yêu cầu của bên giao thầu</p>	C

34	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công thì hiệu lực của hợp đồng xây dựng được tính từ thời điểm nào?</p> <p>Đáp án A: Từ ngày ký kết hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Từ ngày bên giao thầu nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng của bên nhận thầu</p> <p>Đáp án C: Từ ngày do bên giao thầu và bên nhận thầu thỏa thuận trong hợp đồng.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	C
35	<p>Đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, việc điều chỉnh đơn giá thực hiện hợp đồng chỉ được áp dụng đối với loại hợp đồng nào?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng theo đơn giá cố định; hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án C: Cả a và b</p> <p>Đáp án D: a hoặc b</p>	B
36	<p>Trước khi ký kết hợp đồng EPC các bên phải thỏa thuận cụ thể những nội dung chủ yếu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phạm vi công việc dự kiến thực hiện theo hợp đồng EPC; Vị trí xây dựng, hướng tuyến công trình, loại, cấp công trình; quy mô, công suất và phương án sản phẩm được lựa chọn, năng lực khai thác sử dụng;</p> <p>Đáp án B: Các thông tin về các tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, địa chất công trình, địa chất thủy văn, thủy văn của khu vực nơi xây dựng công trình; Các yêu cầu về thiết kế xây dựng và một số thông số thiết kế ban đầu;</p> <p>Đáp án C: Bao gồm cả nội dung a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm nội dung a và b</p>	C
37	<p>Đối với các gói thầu thi công xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, tiến độ thực hiện hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp nào?</p> <p>Đáp án A: Trong quá trình thực hiện hợp đồng xảy ra các trường hợp bất khả kháng</p> <p>Đáp án B: Do bên giao thầu thay đổi thiết kế hoặc bàn giao mặt bằng không đúng với thỏa thuận trong hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Các trường hợp trên đều không đúng</p>	C
38	<p>Hợp đồng EPC là loại hợp đồng thực hiện những công việc gì?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế và thi công xây dựng</p> <p>Đáp án B: Thiết kế và cung cấp vật tư, thiết bị</p> <p>Đáp án C: Thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Lập dự án, thiết kế, cung cấp vật tư, thiết bị và thi công xây dựng</p>	C



39	<p>Đối với hợp đồng EPC ngoài tiến độ thi công cho từng giai đoạn của tổng thầu, nhà thầu còn phải lập tiến độ thực hiện cho những công việc nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Tiến độ cho công việc thiết kế</p> <p>Đáp án B: Tiến độ cho công việc cung cấp thiết bị và thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Tiến độ cho công việc thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Tiến độ cho công việc thiết kế và thi công xây dựng</p>	C
40	<p>Đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, nhà thầu chính có quyền giao 100% công việc của hợp đồng đã ký kết với bên giao thầu cho nhà thầu phụ không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Tùy thuộc vào tình hình cụ thể và nhà thầu chính quyết định</p> <p>Đáp án D: Do bên giao thầu và bên nhận thầu thỏa thuận</p>	B
41	<p>Theo quy định của pháp luật Xây dựng hiện hành, nhà thầu nào có trách nhiệm lập biện pháp an toàn cho người và thiết bị thi công công trình trên công trường xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu thiết kế</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	B
42	<p>Hồ sơ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng không bao gồm tài liệu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Tờ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi</p> <p>Đáp án B: Thiết kế cơ sở của dự án</p> <p>Đáp án C: Thiết kế kỹ thuật của dự án</p> <p>Đáp án D: Giấy tờ liên quan đến đất đai</p>	C
43	<p>Công tác nào sau đây không nằm trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán</p> <p>Đáp án B: Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Thẩm định, phê duyệt dự án</p> <p>Đáp án D: Nghiệm thu công việc xây dựng</p>	C
44	<p>Đối với các bộ, cơ quan ở trung ương: Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực được thành lập theo tiêu chí nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phù hợp với các chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý</p> <p>Đáp án B: Theo yêu cầu về xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng tại các vùng, khu vực</p> <p>Đáp án C: Đáp án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b</p>	C

45	<p>Trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án thì nhiệm vụ, quyền hạn của tư vấn QLDA do ai quyết định?</p> <p>Đáp án A: Do chủ đầu tư thông qua hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Do pháp luật quy định</p> <p>Đáp án C: Do người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án D: Cấp trên của tổ chức tư vấn quản lý dự án</p>	A
46	<p>Theo quy định của pháp luật xây dựng hiện hành, hợp đồng xây dựng không có hình thức nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng trọn gói</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo tỷ lệ %</p> <p>Đáp án C: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh</p> <p>Đáp án D: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p>	B
47	<p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên nhận thầu có được thay đổi người đại diện quản lý thực hiện hợp đồng không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Có nhưng phải được sự chấp thuận của bên giao thầu</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c đều không đúng</p>	C
48	<p>Nguyên tắc và trình tự giải quyết tranh chấp hợp đồng xây dựng được quy định như thế nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Tôn trọng các thỏa thuận hợp đồng và các cam kết trong quá trình thực hiện hợp đồng, bảo đảm bình đẳng và hợp tác;</p> <p>Đáp án B: Các bên hợp đồng có trách nhiệm tự thương lượng giải quyết tranh chấp. Trường hợp các bên hợp đồng không tự thương lượng được thì tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải, trọng tài thương mại hoặc tòa án theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đáp án C: Đáp ứng cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần đáp ứng những yêu cầu trên</p>	C
49	<p>Những cá nhân nào dưới đây không bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ nhiệm thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Chủ trì thiết kế bộ môn trong công trình xây dựng</p> <p>Đáp án C: Cá nhân giám sát thi công của nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án D: Cán bộ tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
50	<p>Chủ nhiệm thiết kế xây dựng hạng I phải đáp ứng các điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp</p> <p>Đáp án B: Có thời gian làm công tác thiết kế xây dựng tối thiểu 7 năm</p> <p>Đáp án C: Đã làm chủ nhiệm thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực phù hợp ít nhất 01 công trình từ cấp I trở lên hoặc 02 công trình từ cấp II trở lên</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D

51	<p>Điều kiện nào dưới đây không yêu cầu đối với giám đốc QLDA hạng I?          Đáp án A: Đã là chủ nhiệm lập dự án ít nhất 1 dự án nhóm A hoặc 2 dự án nhóm B          Đáp án B: Có trình độ đại học chuyên ngành xây dựng          Đáp án C: Có thời gian tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng tối thiểu 7 năm          Đáp án D: Đã có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng I hoặc giám sát thi công xây dựng hạng I</p>	A
52	<p>Chủ thể nào sau đây có trách nhiệm lập bản vẽ hoàn công công trình?          Đáp án A: Chủ đầu tư          Đáp án B: Nhà thầu thiết kế xây dựng          Đáp án C: Nhà thầu thi công xây dựng          Đáp án D: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
53	<p>Chủ thể nào có trách nhiệm lập tiến độ chi tiết thi công xây dựng công trình?          Đáp án A: Chủ đầu tư          Đáp án B: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình          Đáp án C: Nhà thầu thi công xây dựng công trình          Đáp án D: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
54	<p>Đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, chủ đầu tư thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung nào sau đây?          Đáp án A: Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế, quy định tại hợp đồng thiết kế và quy định của pháp luật có liên quan;          Đáp án B: Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với yêu cầu về dây chuyền và thiết bị công nghệ (nếu có);          Đáp án C: Việc lập dự toán xây dựng công trình; sự phù hợp của giá trị dự toán xây dựng công trình với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng; xác định giá trị dự toán xây dựng công trình.          Đáp án D: Bao gồm tất cả các nội dung ở trên</p>	D
55	<p>Số bước thiết kế xây dựng do ai quyết định?          Đáp án A: Người quyết định đầu tư khi phê duyệt dự án          Đáp án B: Chủ đầu tư khi triển khai thực hiện dự án          Đáp án C: Tổ chức tư vấn khi lập dự án đầu tư xây dựng          Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều sai</p>	A
56	<p>Chủ thể nào có trách nhiệm thực hiện bảo hành công trình xây dựng?          Đáp án A: Chủ đầu tư xây dựng công trình          Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình          Đáp án C: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình          Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều đúng</p>	B

57	<p>Việc điều chỉnh dự án sử dụng vốn khác phải đảm bảo yêu cầu nào sau đây?          Đáp án A: Các yêu cầu về quy hoạch          Đáp án B: Các yêu cầu về an toàn, bảo vệ môi trường          Đáp án C: Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ, quốc phòng, an ninh          Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	D
58	<p>Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công được xem xét điều chỉnh trong những trường hợp nào?          Đáp án A: Do ảnh hưởng của thiên tai, sự cố môi trường, dịch họa, hỏa hoạn và các yếu tố bất khả kháng khác          Đáp án B: Xuất hiện yếu tố mang lại hiệu quả cao hơn cho dự án khi đã được chủ đầu tư chứng minh về hiệu quả tài chính, kinh tế - xã hội do việc điều chỉnh dự án mang lại          Đáp án C: Khi quy hoạch xây dựng thay đổi có ảnh hưởng trực tiếp tới dự án          Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
59	<p>Theo quy định của pháp luật về môi trường, những loại dự án nào phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường?          Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia          Đáp án B: Dự án đầu tư xây dựng đô thị mới, khu dân cư tập trung          Đáp án C: Dự án khai thác, sử dụng nước dưới đất và tài nguyên thiên nhiên có quy mô lớn          Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
60	<p>Trường hợp công việc được xác định rõ về số lượng, khối lượng, thời gian thực hiện ngắn thì áp dụng hình thức hợp đồng nào là hợp lý nhất?          Đáp án A: Hợp đồng trọn gói          Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá          Đáp án C: Hợp đồng theo thời gian          Đáp án D: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p>	A
61	<p>Trường hợp công việc chưa đủ điều kiện để xác định chính xác về số lượng hoặc khối lượng thì nên áp dụng hình thức hợp đồng nào là thích hợp nhất?          Đáp án A: Hợp đồng trọn gói          Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá cố định          Đáp án C: Hợp đồng theo thời gian          Đáp án D: Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm</p>	B
62	<p>Bên giao thầu có quyền chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp nào sau đây?          Đáp án A: Bên nhận thầu bị phá sản hoặc Bên nhận thầu không thực hiện công việc theo hợp đồng 45 ngày liên tục mà không có lý do          Đáp án B: Bên nhận thầu chuyển nhượng lợi ích của hợp đồng xây dựng cho bên khác mà không có nêu trong hợp đồng đã ký kết          Đáp án C: Bao gồm các đáp án a và b          Đáp án D: Việc chấm dứt hợp đồng là do bên giao thầu quyết định</p>	C

63	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng là bản vẽ của bước thiết kế nào?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án B: Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định</p> <p>Đáp án C: Thiết kế bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt</p> <p>Đáp án D: Một trong phương án a, b hoặc c</p>	B
64	<p>Khi khởi công xây dựng công trình yêu cầu phải có các điều kiện nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Có mặt bằng xây dựng để bàn giao toàn bộ hoặc từng phần theo tiến độ xây dựng</p> <p>Đáp án B: Có thiết kế bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình khởi công đã được phê duyệt</p> <p>Đáp án C: Đáp ứng cả điều kiện nêu tại a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ cần đáp ứng điều kiện a hoặc b</p>	C
65	<p>Ai có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Ban quản lý dự án</p> <p>Đáp án D: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền</p>	A
66	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng là cơ quan nào?</p> <p>Đáp án A: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn</p> <p>Đáp án C: Các Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	D
67	<p>Theo quy định của Luật Xây dựng, công tác thẩm định là việc kiểm tra, đánh giá của ai?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án C: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng</p>	A
68	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư có thể giao đơn vị nào sau đây làm chủ đầu tư ?</p> <p>Đáp án A: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực;</p> <p>Đáp án B: Cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý;</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Đơn vị được giao khai thác vận hành công trình</p>	C

69	<p>Việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công đã được phê duyệt do ai quyết định?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	A
70	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi có thay đổi về chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác hoặc quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đều đúng</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b đều sai</p>	C
71	<p>Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án là tổ chức như thế nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Là tổ chức trực thuộc chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng thương mại</p> <p>Đáp án C: Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về hoạt động quản lý dự án của mình.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm tất cả những nội dung trên</p>	D
72	<p>Trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng, tổ chức tư vấn lập dự án có các nghĩa vụ gì?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện theo nội dung hợp đồng đã được ký kết với chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chịu trách nhiệm về chất lượng công việc theo hợp đồng đã được ký kết;</p> <p>Đáp án C: Bồi thường thiệt hại khi sử dụng thông tin, tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật, tổ chức quản lý không phù hợp và vi phạm hợp đồng làm thiệt hại cho chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Bao gồm a, b và c</p>	D
73	<p>Hồ sơ của hợp đồng xây dựng gồm các tài liệu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Văn bản thông báo trúng thầu hoặc chỉ định thầu</p> <p>Đáp án B: Các bản vẽ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có), Biên bản đàm phán hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Bao gồm đáp án a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần các tài liệu quy định tại a và b</p>	C

74	<p>Hợp đồng xây dựng có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng các điều kiện nào sau đây?          Đáp án A: Người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;          Đáp án B: Đáp ứng các nguyên tắc ký kết hợp đồng theo quy định          Đáp án C: Hình thức hợp đồng bằng văn bản và được ký kết bởi người đại diện đúng thẩm quyền theo pháp luật của các bên tham gia hợp đồng. Trường hợp một bên tham gia hợp đồng là tổ chức thì bên đó phải ký tên, đóng dấu theo quy định của pháp luật.          Đáp án D: Cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện ở trên</p>	D
75	<p>Cá nhân không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định khi thực hiện các hoạt động xây dựng nào sau đây?          Đáp án A: Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình;          Đáp án B: Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa, nội thất và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình;          Đáp án C: Các hoạt động xây dựng đối với công trình cấp IV; công viên cây xanh; đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông.          Đáp án D: Tất cả các nội dung ở trên</p>	D
76	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công thì Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng được lập theo quy định nào?          Đáp án A: Pháp luật về xây dựng          Đáp án B: Pháp luật về đầu tư công          Đáp án C: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đầu tư công          Đáp án D: Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư, pháp luật xây dựng</p>	C
77	<p>Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án PPP thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP theo quy định của pháp luật nào sau đây ?          Đáp án A: Pháp luật về đầu tư xây dựng          Đáp án B: Pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư          Đáp án C: Pháp luật về đầu tư công          Đáp án D: Pháp luật về đầu tư và đầu tư công</p>	B
78	<p>Việc quyết định đầu tư xây dựng của người quyết định đầu tư được thể hiện tại quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, không bao gồm nội dung nào sau đây ?          Đáp án A: Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có); tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở;          Đáp án B: Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng;          Đáp án C: Phương án lựa chọn nhà thầu;          Đáp án D: Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính;</p>	C

79	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng từ chối tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trong trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng hoặc người đề nghị thẩm định không đúng thẩm quyền theo quy định</p> <p>Đáp án B: Không thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định</p> <p>Đáp án C: Hồ sơ trình thẩm định không bảo đảm về tính pháp lý hoặc không hợp lệ theo quy định</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp trên</p>	D
80	<p>Trong trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Giám sát việc thực hiện hợp đồng tư vấn quản lý dự án;</p> <p>Đáp án B: Xử lý các vấn đề có liên quan giữa tổ chức tư vấn quản lý dự án với các nhà thầu trong quá trình thực hiện dự án;</p> <p>Đáp án C: Giám sát việc thực hiện hợp đồng của các nhà thầu thi công và giám sát thi công</p> <p>Đáp án D: Xử lý các vấn đề có liên quan giữa tổ chức tư vấn quản lý dự án với chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện dự án;</p>	A
81	<p>Cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện chung gì?</p> <p>Đáp án A: Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật</p> <p>Đáp án B: Có trình độ chuyên môn được đào tạo, thời gian và kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề và phải đạt kết quả sát hạch theo quy định</p> <p>Đáp án C: Bao gồm a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ cần đạt được kết quả sát hạch theo quy định là đủ</p>	C
82	<p>Tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Những cá nhân chủ chốt của tổ chức phải có chứng chỉ hành nghề phù hợp với lĩnh vực và hạng năng lực mà tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực</p> <p>Đáp án B: Tổ chức đã thực hiện công việc tương tự loại, cấp công trình</p> <p>Đáp án C: Phải có thời gian tham gia hoạt động xây dựng tối thiểu 3 năm</p> <p>Đáp án D: Đáp ứng cả điều kiện a và b ở trên</p>	D
83	<p>Nhà thầu phụ phải chịu trách nhiệm với ai về công việc do mình thực hiện?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Thầu chính hoặc tổng thầu</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư và thầu chính hoặc tổng thầu</p> <p>Đáp án D: Chịu trách nhiệm với ai là căn cứ vào các điều khoản cam kết trong hợp đồng xây dựng</p>	B



84	<p>Trường hợp phải thuê thầu phụ để thực hiện một số phần việc trong hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư thì cần phải có chấp thuận của ai?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Người quyết định đầu tư hoặc chủ đầu tư tùy thuộc vào từng gói thầu</p> <p>Đáp án D: Không cần phải có sự chấp thuận của cơ quan, tổ chức nào</p>	B
85	<p>Bảo đảm thực hiện hợp đồng xây dựng phải được nộp cho bên giao thầu khi nào?</p> <p>Đáp án A: Trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực</p> <p>Đáp án B: Sau khi hợp đồng được ký kết</p> <p>Đáp án C: Trước khi khởi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	A
86	<p>Bảo đảm thực hiện hợp đồng của nhà thầu thi công xây dựng có hiệu lực đến khi nào?</p> <p>Đáp án A: Đến khi nhà thầu đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Sau khi chủ đầu tư đã nhận được bảo đảm bảo hành của nhà thầu</p> <p>Đáp án C: Đáp án a hoặc b do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng</p> <p>Đáp án D: Sau khi công việc theo hợp đồng đã hoàn thành bàn giao chủ đầu tư</p>	C
87	<p>Cá nhân không có chứng chỉ hành nghề được tham gia các hoạt động xây dựng theo quy định nào sau đây là đúng?</p> <p>Đáp án A: Được tham gia các hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động</p> <p>Đáp án B: Không được hành nghề độc lập, không được đảm nhận chức danh theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề.</p> <p>Đáp án C: Tuân thủ cả quy định a và b</p> <p>Đáp án D: Được tham gia các hoạt động xây dựng đối với những dự án nhóm C, công trình cấp II trở xuống</p>	C
88	<p>Theo quy định của pháp luật xây dựng, cá nhân khi thực hiện các hoạt động xây dựng nào sau đây không cần phải có chứng chỉ hành nghề ?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình</p> <p>Đáp án B: Thiết kế, giám sát thi công hệ thống kết cấu công trình xây dựng</p> <p>Đáp án C: Không nội dung nào ở trên</p> <p>Đáp án D: Cả a và b đúng</p>	A

89	<p>Tổ chức hoạt động xây dựng mới được thành lập có những cá nhân có chứng chỉ hành nghề hạng 1 phù hợp với lĩnh vực mà tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, nhưng chưa ký hợp đồng để thực hiện bất kể công việc gì trong hoạt động đầu tư xây dựng thì có được cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng 1 không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Có, nhưng chỉ được xem cấp chứng chỉ hành nghề năng lực cho lĩnh vực định giá xây dựng</p> <p>Đáp án D: Có, nhưng chỉ được xem cấp chứng chỉ hành nghề năng lực cho các lĩnh vực giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng</p>	B
90	<p>Bước thiết kế công trình xây dựng nào mới đủ điều kiện để khởi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án B: Thiết kế kỹ thuật</p> <p>Đáp án C: Thiết kế bản vẽ thi công</p> <p>Đáp án D: Một trong ba bước thiết kế trên đều được</p>	C
<b>B. CÂU HỎI PHÁP LUẬT CHUYÊN MÔN: 25 CÂU</b>		
1	<p>Để được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cá nhân phải đáp ứng được điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Có trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề</p> <p>Đáp án B: Có thời gian và kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề</p> <p>Đáp án C: Đã qua sát hạch kiểm tra kinh nghiệm nghề nghiệp và kiến thức pháp luật liên quan đến lĩnh vực hành nghề</p> <p>Đáp án D: Tất cả các điều kiện trên</p>	D
2	<p>Cơ quan nào có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Bộ Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư dự án</p> <p>Đáp án D: Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân các cấp</p>	D
3	<p>Loại nào dưới đây là Quy hoạch xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;</p> <p>Đáp án B: Quy hoạch khu chức năng đặc thù;</p> <p>Đáp án C: Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn;</p> <p>Đáp án D: Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển, bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước.</p>	B

4	<p>Công tác quy hoạch xây dựng bao gồm những công việc chủ yếu nào sau đây?          Đáp án A: Lập, phê duyệt nhiệm vụ và lập, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng          Đáp án B: Tổ chức triển khai, quản lý thực hiện theo quy hoạch được duyệt          Đáp án C: Lập, xác định chi phí cho công tác quy hoạch          Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D
5	<p>Cấp nào có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng khu công nghệ cao?          Đáp án A: Thủ tướng Chính phủ          Đáp án B: Bộ Xây dựng          Đáp án C: Hội đồng nhân dân các huyện trong vùng lập quy hoạch          Đáp án D: Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh</p>	A
6	<p>Cơ quan nào có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện ?          Đáp án A: Ủy ban nhân dân tỉnh          Đáp án B: Ủy ban nhân dân huyện          Đáp án C: Hội đồng nhân dân tỉnh          Đáp án D: Bộ Xây dựng</p>	A
7	<p>Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh có thẩm quyền phê duyệt các quy hoạch nào dưới đây:          Đáp án A: Toàn bộ các quy hoạch liệt kê dưới đây          Đáp án B: Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện,          Đáp án C: Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, trừ các quy hoạch do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt          Đáp án D: Quy hoạch xây dựng vùng huyện;</p>	A
8	<p>Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện được điều chỉnh khi thuộc trường hợp sau đây ?          Đáp án A: Có sự điều chỉnh mục tiêu của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực làm thay đổi mục tiêu của quy hoạch;          Đáp án B: Có sự điều chỉnh của quy hoạch cao hơn làm thay đổi nội dung quy hoạch hoặc có sự mâu thuẫn với quy hoạch cùng cấp;          Đáp án C: Có sự thay đổi, điều chỉnh địa giới hành chính làm ảnh hưởng đến tính chất, quy mô không gian lãnh thổ của quy hoạch;          Đáp án D: Khi thuộc một trong các trường hợp ở trên</p>	D

9	<p>Trình tự lập, phê duyệt quy hoạch xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Lập, phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch xây dựng - Lập, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án B: Lập, phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch xây dựng - Điều tra, khảo sát thực địa, thu thập bản đồ, tài liệu, số liệu về hiện trạng - Lập, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án C: Điều tra, khảo sát thực địa, thu thập bản đồ, tài liệu, số liệu về hiện trạng - Lập, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án D: Lập, phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch xây dựng - Điều tra, khảo sát thực địa, thu thập bản đồ, tài liệu, số liệu về hiện trạng - Lập đồ án quy hoạch xây dựng - Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng</p>	D
10	<p>Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện được lập khi nào?</p> <p>Đáp án A: Theo đề xuất của Sở Xây dựng phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh</p> <p>Đáp án B: Nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, định hướng phát triển, xác định vai trò của từng đơn vị hành chính cấp huyện, xã, thị trấn và các đô thị trong tổng thể phát triển chung của vùng liên huyện, đảm bảo phân bổ nguồn lực quốc gia, tỉnh có hiệu quả</p> <p>Đáp án C: Được ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định</p> <p>Đáp án D: Có đầy đủ các cơ sở trên</p>	D
11	<p>Tỷ lệ bản vẽ hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện nào đúng?</p> <p>Đáp án A: 1/500.000</p> <p>Đáp án B: 1/25.000 - 1/500.000</p> <p>Đáp án C: 1/25.000 - 1/100.000</p> <p>Đáp án D: 1/50.000 - 1/250.000</p>	D
12	<p>Tỷ lệ diện tích chiếm đất của các công trình kiến trúc chính trên diện tích lô đất (không bao gồm diện tích chiếm đất của các công trình ngoài trời như tiểu cảnh trang trí, bể bơi, bãi (sân) đỗ xe, sân thể thao, công trình hạ tầng kỹ thuật) được xác định là khái niệm nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Mật độ xây dựng thuần</p> <p>Đáp án B: Mật độ xây dựng gộp</p> <p>Đáp án C: Cả 2 đáp án trên là đúng</p> <p>Đáp án D: Cả 2 đáp án trên là sai</p>	A
13	<p>Yêu cầu về dự báo trong đồ án quy hoạch không bao gồm nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Dự báo phải đề cập đến các vấn đề về tai biến thiên nhiên, môi trường, biến đổi khí hậu và nước biển dâng;</p> <p>Đáp án B: Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải tuân thủ và cụ thể hóa các dự báo của toàn đô thị;</p> <p>Đáp án C: Dự báo về dân số, lao động, đất đai dựa trên cơ sở chuỗi các số liệu với thời gian tối thiểu của 2 năm gần nhất;</p> <p>Đáp án D: Kết quả của dự báo phải đảm bảo phù hợp với khả năng dung nạp, đáp ứng của đất đai, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường.</p>	C

14	<p>Những cá nhân nào sau đây bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề trong hồ sơ năng lực thực hiện một đồ án quy hoạch xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ nhiệm đồ án và Chủ trì các bộ môn</p> <p>Đáp án B: Chủ nhiệm đồ án</p> <p>Đáp án C: Chủ trì phần kiến trúc</p> <p>Đáp án D: Tất cả các thành viên tham gia thực hiện đồ án quy hoạch xây dựng</p>	A
15	<p>Căn cứ để lập đồ án quy hoạch xây dựng ?</p> <p>Đáp án A: Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn và các quy chuẩn</p> <p>Đáp án B: Hệ thống quy hoạch quốc gia và các quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt</p> <p>Đáp án C: Nhiệm vụ quy hoạch được duyệt</p> <p>Đáp án D: Tất cả các căn cứ trên</p>	D
16	<p>Cơ quan nào sau đây có thẩm quyền quyết định điều chỉnh cục bộ quy hoạch?</p> <p>Đáp án A: Cơ quan tổ chức lập quy hoạch</p> <p>Đáp án B: Cơ quan thẩm định quy hoạch</p> <p>Đáp án C: Cơ quan tư vấn lập quy hoạch</p> <p>Đáp án D: Cơ quan phê duyệt quy hoạch</p>	D
17	<p>Những cá nhân nào sau đây bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề trong hồ sơ năng lực thực hiện hợp đồng thiết kế quy hoạch?</p> <p>Đáp án A: Chủ nhiệm dự án và Chủ trì các bộ môn</p> <p>Đáp án B: Chủ trì phần kiến trúc</p> <p>Đáp án C: Chủ trì phần kết cấu</p> <p>Đáp án D: Tất cả các thành viên tham gia thực hiện dự án</p>	A
18	<p>Theo Quy chuẩn QCVN 01: 2019/BXD, chiều cao công trình xây dựng được tính như thế nào là đúng sau đây?</p> <p>Đáp án A: Chiều tính từ cao độ mặt đất đặt công trình theo quy hoạch được duyệt tới điểm cao nhất của công trình (kể cả mái tum hoặc mái dốc).</p> <p>Đáp án B: Đối với công trình có các cao độ mặt đất khác nhau thì chiều cao tính từ cao độ mặt đất thấp nhất theo quy hoạch được duyệt.</p> <p>Đáp án C: Cả đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Cả đáp án a và b sai</p>	C
19	<p>Theo Quy chuẩn QCVN 01: 2019/BXD, không gian xây dựng ngầm đô thị không bao gồm nội dung nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Công trình công cộng ngầm, công trình giao thông ngầm</p> <p>Đáp án B: Các công trình đầu mối kỹ thuật ngầm và phần ngầm của các công trình xây dựng trên mặt đất</p> <p>Đáp án C: Công trình đường dây, cáp, đường ống kỹ thuật ngầm, hào và tụy nèn kỹ thuật</p> <p>Đáp án D: Bao gồm các nội dung trên</p>	D

20	<p>Theo Quy chuẩn QCVN 01: 2019/BXD, Công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm theo tuyến có kích thước lớn đủ để đảm bảo cho con người có thể thực hiện các nhiệm vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo trì các thiết bị, đường ống kỹ thuật được định nghĩa là công trình nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Tuy-nen kỹ thuật  Đáp án B: Hào kỹ thuật  Đáp án C: Đường hầm hạ tầng kỹ thuật  Đáp án D: Tuyến hầm kỹ thuật</p>	A
21	<p>Theo Quy chuẩn QCVN 01: 2019/BXD, Trong trường hợp bắt buộc phải xây dựng tại các khu vực có nguy cơ xuất hiện hoặc bị ảnh hưởng từ các tai biến thiên nhiên (trượt lở, ngập lụt, lũ...), quy hoạch phải đáp ứng yêu cầu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Đề xuất phương án phòng tránh thiên tai và cứu hộ cứu nạn  Đáp án B: Đề xuất giải pháp giảm thiểu, khắc phục và đảm bảo an toàn cho cộng đồng  Đáp án C: Phân vùng các khu vực cấm hoạt động xây dựng  Đáp án D: Bao gồm tất cả các nội dung trên</p>	B
22	<p>Nhiệm vụ thiết kế xây dựng không bao gồm nội dung nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Các căn cứ để lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng;  Đáp án B: Mục tiêu xây dựng công trình;  Đáp án C: Các yêu cầu về đáp ứng biện pháp thi công biện pháp an toàn và bảo vệ môi trường xây dựng;  Đáp án D: Địa điểm xây dựng công trình; Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình;</p>	C
23	<p>Trong quá trình lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, chủ đầu tư được quyết định việc điều chỉnh thiết kế trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Đáp ứng hiệu quả và yêu cầu sử dụng khi thay đổi về mục đích, công năng công trình;  Đáp án B: Đáp ứng hiệu quả và yêu cầu sử dụng khi không làm thay đổi về mục đích, công năng, quy mô, các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc tại quy hoạch chi tiết xây dựng;  Đáp án C: Đáp ứng hiệu quả và yêu cầu sử dụng khi thay đổi về các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc tại quy hoạch chi tiết xây dựng;  Đáp án D: Cả đáp án a và c đúng.</p>	B

24	<p>Theo Quy chuẩn QCVN 01: 2019/BXD, Yêu cầu về định hướng tổ chức không gian cấp vùng (huyện, liên huyện) không cần đáp ứng yêu cầu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Các phân vùng trong đồ án quy hoạch phải được đề xuất dựa trên các đặc trưng về cảnh quan thiên nhiên, đặc điểm kinh tế, xã hội, môi trường và sinh thái vùng</p> <p>Đáp án B: Phân vùng phải lồng ghép với các giải pháp kiểm soát quản lý theo các mức độ: Ưu tiên cho xây dựng (đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp...)</p> <p>Đáp án C: Đối với khu vực dự báo chịu tác động từ nước biển dâng, phải tính toán đến tác động từ mực nước biển dâng theo các kịch bản của quốc gia;</p> <p>Đáp án D: Hệ thống các đô thị trong vùng phải đảm bảo có khả năng phát triển, mở rộng, thỏa mãn các yêu cầu về môi trường, an toàn cho định cư. Đồ thị phải liên kết thuận lợi với các đô thị khác và với các vùng nông thôn</p>	C
25	<p>Theo Quy chuẩn QCVN 01: 2019/BXD, Tổ chức không gian toàn đô thị không cần phải đáp ứng yêu cầu nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Đối với các thành phố có cấu trúc gồm nhiều đô thị, phải đảm bảo sự liên kết thuận lợi giữa đô thị trung tâm và các đô thị khác, các khu chức năng. Đảm bảo duy trì vùng đệm, vùng sinh thái giữa các đô thị;</p> <p>Đáp án B: Phải dựa trên các giá trị đặc trưng trong từng khu vực về điều kiện tự nhiên, kiến trúc cảnh quan và chức năng đô thị;</p> <p>Đáp án C: Quy hoạch phải xác định được ranh giới khu vực phát triển đô thị và khu vực hạn chế (hoặc không) phát triển đô thị;</p> <p>Đáp án D: Đối với các đô thị dự kiến mở rộng, ranh giới đô thị phải dựa trên các dự báo về quy mô dân số, đất đai, hạ tầng và phải thỏa mãn các yêu cầu về lựa chọn đất xây dựng;</p>	B
<b>PHẦN II. CÂU HỎI VỀ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN: 124 CÂU</b>		
1	<p>Yêu cầu lựa chọn đất xây dựng đô thị nào sau đây là sai?</p> <p>Đáp án A: Có các lợi thế về kinh tế, xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường</p> <p>Đáp án B: Có đủ diện tích đất để phát triển đô thị trong giai đoạn 10 đến 15 năm</p> <p>Đáp án C: Không thuộc phạm vi khu vực được xác định để khai thác mỏ, bảo tồn thiên nhiên</p> <p>Đáp án D: Không nằm trong phạm vi cấm xây dựng theo pháp luật về xây dựng</p>	B
2	<p>Cấu trúc phát triển không gian đô thị không bao hàm yếu tố nào?</p> <p>Đáp án A: Hình thái đô thị</p> <p>Đáp án B: Kinh tế đô thị</p> <p>Đáp án C: Quản lý đô thị</p> <p>Đáp án D: Sinh thái đô thị</p>	C

3	<p>Cấu trúc phát triển không gian đô thị xác định trên cơ sở nào?  Đáp án A: Khung thiên nhiên của đô thị; Các điều kiện hiện trạng; Tiềm năng phát triển đô thị;  Đáp án B: Các điều kiện hiện trạng; Tiềm năng phát triển đô thị;  Đáp án C: Khung thiên nhiên của đô thị; Các điều kiện hiện trạng;  Đáp án D: Khung thiên nhiên của đô thị; Tiềm năng phát triển đô thị;</p>	A
4	<p>Yêu cầu nào không quy định bắt buộc đối với quy hoạch xây dựng công trình công cộng ngầm đô thị?  Đáp án A: Phải phù hợp với quy hoạch tổ chức không gian và hệ thống dịch vụ công cộng của đô thị  Đáp án B: Phải đảm bảo yêu cầu bố trí hỗn hợp nhiều loại chức năng khác nhau  Đáp án C: Phải đảm bảo kết nối không gian thuận tiện và an toàn với các công trình giao thông ngầm  Đáp án D: Phải đảm bảo kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm chung của đô thị</p>	B
5	<p>Yêu cầu nào không quy định bắt buộc đối với quy hoạch cải tạo các khu vực cũ trong đô thị?  Đáp án A: Phù hợp với điều kiện hiện trạng về mật độ và tầng cao xây dựng  Đáp án B: Phù hợp với giá trị lịch sử, giá trị kiến trúc và chất lượng của các công trình hiện có  Đáp án C: Đảm bảo yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, bãi đỗ xe, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khác  Đáp án D: Đảm bảo quỹ đất dự trữ phát triển</p>	D
6	<p>Quy hoạch cải tạo các khu vực cũ trong đô thị, trong điều kiện nào thì được phép xen cấy thêm các công trình khác?  Đáp án A: Không được phép xen cấy bất kể điều kiện nào  Đáp án B: Được phép xen cấy bất kể điều kiện nào  Đáp án C: Khi quy mô trường học đảm bảo chuẩn quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định  Đáp án D: Khi các công trình trường học, chợ, cây xanh đảm bảo chỉ tiêu về quy mô, bán kính phục vụ</p>	D
7	<p>Quy hoạch xây dựng mới các đơn vị ở mới cần đảm bảo đường giao thông từ cấp nào trở lên không chia cắt đơn vị ở?  Đáp án A: Đường trục chính đô thị  Đáp án B: Đường chính đô thị  Đáp án C: Đường liên khu vực  Đáp án D: Đường chính khu vực</p>	B



8	<p>Theo chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã xác định đến năm 2030 diện tích sàn nhà ở tối thiểu và trung bình toàn quốc tại đô thị là bao nhiêu m<sup>2</sup>/người?</p> <p>Đáp án A: 6/26  Đáp án B: 8/25  Đáp án C: 12/30  Đáp án D: 15/30</p>	C
9	<p>Có bao nhiêu yêu cầu đối với việc phân khu chức năng trong quy hoạch điểm dân cư nông thôn?</p> <p>Đáp án A: 4 yêu cầu  Đáp án B: 5 yêu cầu  Đáp án C: 6 yêu cầu  Đáp án D: 7 yêu cầu</p>	C
10	<p>Tổng chỉ tiêu sử dụng đất (đất ở, đất công cộng, đất giao thông, đất hạ tầng cây xanh) của điểm dân cư nông thôn là:</p> <p>Đáp án A: 35m<sup>2</sup>/người  Đáp án B: 37m<sup>2</sup>/người  Đáp án C: 40m<sup>2</sup>/người  Đáp án D: 45m<sup>2</sup>/người</p>	B
11	<p>Các loại đồ án quy hoạch vùng nào ở Việt Nam được lập theo quyết định của thủ tướng Chính phủ:</p> <p>Đáp án A: Vùng liên tỉnh; vùng chức năng đặc thù; vùng dọc tuyến đường cao tốc; hành lang kinh tế liên tỉnh.  Đáp án B: Vùng tỉnh; vùng liên huyện.  Đáp án C: Vùng huyện; vùng liên xã.  Đáp án D: A; B và C</p>	B
12	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, nội dung nào sau đây thuộc yêu cầu về tổ chức không gian toàn đô thị ?</p> <p>Đáp án A: Quy mô các loại đất ngoài dân dụng phải được luận chứng, tính toán theo nhu cầu thực tế kết hợp với các quy hoạch chuyên ngành;  Đáp án B: Các cơ sở công nghiệp, kho tàng phải được quy hoạch tại các vị trí an toàn, không gây ô nhiễm môi trường.  Đáp án C: Cả nội dung a và b  Đáp án D: Không gồm các nội dung ở trên</p>	C

13	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, các khu chức năng, phân khu đô thị và các trung tâm không bao gồm yêu cầu nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Các trung tâm theo cấp hành chính và trung tâm chuyên ngành (y tế, đào tạo, thương mại, dịch vụ...) cần có quy mô phù hợp, đảm bảo tiết kiệm đất đai;</p> <p>Đáp án B: Quy mô các loại đất ngoài dân dụng phải được luận chứng, tính toán theo nhu cầu thực tế kết hợp với các quy hoạch chuyên ngành;</p> <p>Đáp án C: Trung tâm theo cấp hành chính phải được bố trí tại vị trí có mối liên hệ thuận lợi nhất tới các khu chức năng của đô thị;</p> <p>Đáp án D: Phải bố trí hỗn hợp nhiều chức năng khác nhau trong khu trung tâm đô thị đảm bảo khai thác sử dụng đất hiệu quả, linh hoạt và thuận tiện.</p>	B
14	<p>Thiết kế đô thị là:</p> <p>Đáp án A: Một đồ án quy hoạch đô thị.</p> <p>Đáp án B: Một nội dung của đồ án quy hoạch đô thị.</p> <p>Đáp án C: Một đồ án quy hoạch xây dựng.</p> <p>Đáp án D: Một nội dung của đồ án quy hoạch xây dựng.</p>	B
15	<p>Xác định phạm vi Đánh giá Môi trường Chiến lược (ĐMC) nhằm đảm bảo quá trình ĐMC tập trung vào những vấn đề quan trọng nhất và cung cấp được bức tranh toàn diện về môi trường, tránh thu thập và đưa ra những thông tin không cần thiết. Phạm vi ĐMC bao gồm những nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Xác định không gian và thời gian ĐMC; Thu thập các số liệu cơ bản cần điều tra.</p> <p>Đáp án B: Xác định các chuyên gia lĩnh vực và nội dung cần ĐMC</p> <p>Đáp án C: Xác định nội dung và lập kế hoạch tham vấn các bên có liên quan.</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	B
16	<p>Khu cây xanh nào trong đô thị không thuộc khu chức năng cây xanh chuyên dùng?</p> <p>Đáp án A: Vườn ươm</p> <p>Đáp án B: Cây xanh đường phố</p> <p>Đáp án C: Cây xanh nghiên cứu</p> <p>Đáp án D: Cây xanh cách ly</p>	B
17	<p>Công trình nào không phải là công trình đầu môi hạ tầng kỹ thuật đô thị?</p> <p>Đáp án A: Nghĩa trang</p> <p>Đáp án B: Công trình xử lý nước thải</p> <p>Đáp án C: Công trình xử lý rác thải</p> <p>Đáp án D: Bến bãi chứa hàng hóa</p>	D

18	<p>Công trình nào thuộc khu chức năng dịch vụ đô thị?</p> <p>Đáp án A: Viện nghiên cứu</p> <p>Đáp án B: Công trình tôn giáo, tín ngưỡng</p> <p>Đáp án C: Công trình hành chính các cấp của đô thị</p> <p>Đáp án D: Các công trình hành chính ngoài cấp quản lý hành chính của đô thị</p>	C
19	<p>Tính mật độ xây dựng/hệ số sử dụng đất của lô đất có diện tích 1,5ha, bố trí ba công trình độc lập không có khối đế như sau:- Khách sạn 12 tầng, diện tích xây dựng 2000m<sup>2</sup>;- Văn phòng 18 tầng, diện tích xây dựng 1000m<sup>2</sup>; Trung tâm thương mại 4 tầng, diện tích xây dựng 3000m<sup>2</sup>.</p> <p>Đáp án A: 40%/3,2</p> <p>Đáp án B: 45%/3,6</p> <p>Đáp án C: 40%/3,6</p> <p>Đáp án D: 45%/3,2</p>	C
20	<p>Công trình nào thuộc hệ thống hạ tầng xã hội đô thị?</p> <p>Đáp án A: Các công trình nhà ở</p> <p>Đáp án B: Các công trình quảng trường, công viên, cây xanh, mặt nước</p> <p>Đáp án C: Các công trình cơ quan hành chính đô thị</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều đúng</p>	D
21	<p>Mật độ xây dựng thuần (netto) không bao gồm diện tích chiếm đất của công trình nào?</p> <p>Đáp án A: Nhà để xe có mái</p> <p>Đáp án B: Tiêu cảnh trang trí</p> <p>Đáp án C: Sân tennis</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều đúng</p>	B
22	<p>Đường giới hạn cho phép xây dựng nhà, công trình trên lô đất được gọi là gì?</p> <p>Đáp án A: Chỉ giới đường đỏ</p> <p>Đáp án B: Khoảng lùi</p> <p>Đáp án C: Chỉ giới xây dựng</p> <p>Đáp án D: Chỉ giới xây dựng ngầm</p>	C
23	<p>Trong dải cách ly vệ sinh khu công nghiệp không được bố trí công trình nào?</p> <p>Đáp án A: Bãi đỗ xe</p> <p>Đáp án B: Nhà điều hành</p> <p>Đáp án C: Trạm trung chuyển chất thải rắn</p> <p>Đáp án D: Trạm bơm</p>	B
24	<p>Loại đất nào không có trong quy hoạch sử dụng đất khu công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp?</p> <p>Đáp án A: Nhà ở công nhân</p> <p>Đáp án B: Công trình hành chính, dịch vụ</p> <p>Đáp án C: Các khu kỹ thuật</p> <p>Đáp án D: Nhà máy, kho tàng</p>	A

25	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở trong các đô thị miền núi được phép thấp hơn so với định mức quy định nhưng không thấp hơn bao nhiêu phần trăm(%)?</p> <p>Đáp án A: 90 Đáp án B: 80 Đáp án C: 70 Đáp án D: 50</p>	C
26	<p>Diện tích mặt nước nằm trong khuôn viên các công viên, vườn hoa, trong đó chỉ tiêu mặt nước khi quy đổi ra chỉ tiêu đất cây xanh/người không chiếm quá bao nhiêu phần trăm (%) so với tổng chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị?</p> <p>Đáp án A: 10 Đáp án B: 30 Đáp án C: 50 Đáp án D: 70</p>	C
27	<p>Các xí nghiệp dùng các chất phóng xạ mạnh hoặc dễ gây cháy nổ; các bãi phế liệu công nghiệp có quy mô lớn hoặc chứa các phế liệu nguy hiểm phải bố trí ở đâu so với đô thị?</p> <p>Đáp án A: Bố trí ở ngoài phạm vi đô thị Đáp án B: Bố trí ở trong đô thị và có dải cây xanh cách ly cách 1000m Đáp án C: Bố trí ở trong đô thị và cuối hướng gió chính, cuối các dòng sông, suối. Đáp án D: Bố trí ở trong đô thị và cuối hướng gió chính, cuối các dòng sông, suối và có dải cây xanh cách ly cách 500m</p>	A
28	<p>Những xí nghiệp có thải chất độc hại, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường phải bố trí ở đâu so với khu dân cư?</p> <p>Đáp án A: Đầu hướng gió chính, các dòng sông, suối, nguồn nước. Đáp án B: Cuối hướng gió chính Đáp án C: Cuối các dòng sông suối, nguồn nước. Đáp án D: Cuối hướng gió chính, các dòng sông, suối, nguồn nước</p>	D
29	<p>Trong khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỷ lệ phần trăm đất Cây xanh; đất giao thông; các khu kỹ thuật so với diện tích toàn khu tối thiểu lần lượt là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 5; 10; 2 Đáp án B: 10; 8; 1 Đáp án C: 10; 10; 2 Đáp án D: 15; 10; 1</p>	B
30	<p>Chỉ tiêu đất xây dựng của gara xe con có 2 tầng ngầm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 10 m<sup>2</sup>/chỗ xe Đáp án B: 30 m<sup>2</sup>/chỗ xe Đáp án C: 20 m<sup>2</sup>/chỗ xe Đáp án D: 14 m<sup>2</sup>/chỗ xe</p>	C

31	<p>Các gara ô tô ngầm trong đô thị được phép xây dựng với chiều cao không quá bao nhiêu tầng?</p> <p>Đáp án A: 9 tầng</p> <p>Đáp án B: 5 tầng</p> <p>Đáp án C: 3 tầng</p> <p>Đáp án D: 7 tầng</p>	B
32	<p>Bề rộng mặt cắt đường nội bộ trong khu dân cư nông thôn phải đảm bảo như thế nào?</p> <p>Đáp án A: <math>\geq 4m</math></p> <p>Đáp án B: <math>\geq 5m</math></p> <p>Đáp án C: <math>\geq 6m</math></p> <p>Đáp án D: <math>\geq 7m</math></p>	A
33	<p>Cần quy hoạch trường PTTH đối với các xã có những quy mô nào?</p> <p>Đáp án A: Quy mô dân số <math>\geq 20.000</math> người</p> <p>Đáp án B: Quy mô dân số <math>&lt; 20.000</math> người</p> <p>Đáp án C: Quy mô dân số <math>\leq 15.000</math> người</p> <p>Đáp án D: Quy mô dân số <math>\leq 10.000</math> người</p>	A
34	<p>Trụ sở cơ quan xã có diện tích tối thiểu là bao nhiêu <math>m^2</math>?</p> <p>Đáp án A: <math>500m^2</math></p> <p>Đáp án B: <math>800m^2</math></p> <p>Đáp án C: <math>900m^2</math></p> <p>Đáp án D: <math>1.000m^2</math></p>	D
35	<p>Đất để xây dựng và mở rộng các điểm dân cư nông thôn có thể nằm trong khu vực nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Khu vực có khí hậu xấu, nơi gió quẩn, gió xoáy</p> <p>Đáp án B: Khu vực có tài nguyên cần khai thác</p> <p>Đáp án C: Khu vực thường xuyên ngập lụt (dưới 3m)</p> <p>Đáp án D: Khu vực nằm trong khu vực khảo cổ</p>	C
36	<p>Để lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện cần áp dụng tiêu chuẩn nào?</p> <p>Đáp án A: Tiêu chuẩn quốc gia về Quy hoạch xây dựng vùng</p> <p>Đáp án B: Tiêu chuẩn quốc gia về Quy hoạch xây dựng nông thôn</p> <p>Đáp án C: Tiêu chuẩn quốc gia về Quy hoạch đô thị</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b</p>	D

37	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, nội dung nào sau đây không thuộc yêu cầu về quy hoạch không gian xanh, đất cây xanh đô thị?</p> <p>Đáp án A: Không gian cây xanh trong đô thị phải được quy hoạch gắn kết với nhau thành một hệ thống liên hoàn;</p> <p>Đáp án B: Không gian xanh tự nhiên cần được bảo vệ tối đa; không gian xanh nhân tạo phải được phân bố hợp lý trên toàn diện tích đất xây dựng đô thị để đảm bảo thuận lợi trong sử dụng;</p> <p>Đáp án C: Cây xanh sử dụng công cộng phải được quy hoạch để đảm bảo phù hợp chi phí đầu tư và khai thác sử dụng;</p> <p>Đáp án D: Các chỉ tiêu đất cây xanh công cộng cho toàn đô thị và từng khu vực được xác định trong quy hoạch chung, quy hoạch phân khu phải đáp ứng với mục tiêu của quy hoạch và phù hợp đặc thù từng đô thị;</p>	C
38	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, quy hoạch không gian xây dựng ngầm phải đáp ứng những yêu cầu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phải xác định được khu vực xây dựng, khu vực hạn chế xây dựng, khu vực cấm xây dựng công trình ngầm</p> <p>Đáp án B: Phải xác định được vị trí, quy mô, hướng tuyến, phân tầng của hệ thống giao thông ngầm, các khu vực xây dựng công trình công cộng, công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật ngầm</p> <p>Đáp án C: Các công trình ngầm phải đảm bảo kết nối an toàn, đồng bộ với nhau và với các công trình trên mặt đất về không gian và đầu nối hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D
39	<p>Nội dung Thiết kế đô thị trong đồ án quy hoạch chung bao gồm nội dung nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Xác định tầng cao xây dựng cho từng công trình.</p> <p>Đáp án B: Xác định màu sắc, vật liệu của các công trình.</p> <p>Đáp án C: Xác định hình thức, chi tiết kiến trúc của các công trình và các vật thể kiến trúc khác.</p> <p>Đáp án D: Xác định các vùng kiến trúc, cảnh quan trong đô thị.</p>	D
40	<p>Nội dung Thiết kế đô thị trong đồ án quy hoạch chi tiết bao gồm nội dung nào?</p> <p>Đáp án A: Đề xuất tổ chức không gian trong các khu trung tâm, khu vực cửa ngõ đô thị.</p> <p>Đáp án B: Đề xuất cảnh quan đô thị dọc các trục đường chính, khu trung tâm.</p> <p>Đáp án C: Xác định tầng cao, khoảng lùi, hình khối, màu sắc, hình thức kiến trúc chủ đạo của các công trình kiến trúc.</p> <p>Đáp án D: Đề xuất các trục không gian chính, quảng trường lớn.</p>	C

41	<p>Đối với mặt nước nằm trong khuôn viên các công viên, vườn hoa; chỉ tiêu mặt nước khi quy đổi ra chỉ tiêu đất cây xanh/người không chiếm quá bao nhiêu % so với tổng chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở?</p> <p>Đáp án A: 40%</p> <p>Đáp án B: 50%</p> <p>Đáp án C: 60%</p> <p>Đáp án D: 70%</p>	B
42	<p>Hướng dẫn Đánh giá Môi trường chiến lược (ĐMC) áp dụng cho những loại đề án Quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị nào?</p> <p>Đáp án A: Đề án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung</p> <p>Đáp án B: Đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn</p> <p>Đáp án C: Đề án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
43	<p>Các cá nhân chủ trì thực hiện Đánh giá Môi trường chiến lược (ĐMC) hoặc thẩm định báo cáo ĐMC cho đề án quy hoạch xây dựng phải có trình độ đại học trở lên về chuyên ngành quy hoạch xây dựng hoặc hạ tầng kỹ thuật và ít nhất bao nhiêu năm hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường hoặc chuyên ngành môi trường?</p> <p>Đáp án A: 2 năm</p> <p>Đáp án B: 3 năm</p> <p>Đáp án C: 5 năm</p> <p>Đáp án D: 10 năm</p>	C
44	<p>Công trình dịch vụ y tế nào thuộc cấp phục vụ của đơn vị ở đơn vị nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Nhà hộ sinh</p> <p>Đáp án B: Trạm y tế</p> <p>Đáp án C: Bệnh viện đa khoa</p> <p>Đáp án D: Phòng khám đa khoa</p>	B
45	<p>Công trình dịch vụ giáo dục nào không thuộc cấp phục vụ của đơn vị nào?</p> <p>Đáp án A: Trường mẫu giáo</p> <p>Đáp án B: Trường tiểu học</p> <p>Đáp án C: Trường trung học cơ sở</p> <p>Đáp án D: Trường trung học phổ thông</p>	D
46	<p>Các công trình dịch vụ đô thị phục vụ trong đơn vị ở (trường học, chợ...) đối với khu vực có địa hình không phức tạp cần đảm bảo bán kính phục vụ không quá bao nhiêu m?</p> <p>Đáp án A: 250m</p> <p>Đáp án B: 300m</p> <p>Đáp án C: 500m</p> <p>Đáp án D: 1000m</p>	C

47	<p>Các công trình dịch vụ đô thị phục vụ trong đơn vị ở (trường học, chợ...) đối với khu vực có địa hình phức tạp cần đảm bảo bán kính phục vụ không quá bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 300m Đáp án B: 500m Đáp án C: 800m Đáp án D: 1000m</p>	D
48	<p>Chỉ tiêu đất đơn vị ở trung bình của toàn đô thị tối đa là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 45 m<sup>2</sup>/người Đáp án B: 50 m<sup>2</sup>/người Đáp án C: 55 m<sup>2</sup>/người Đáp án D: 60 m<sup>2</sup>/người</p>	B
49	<p>Chỉ tiêu đất đơn vị ở tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 8 m<sup>2</sup>/người Đáp án B: 10 m<sup>2</sup>/người Đáp án C: 12 m<sup>2</sup>/người Đáp án D: 15 m<sup>2</sup>/người</p>	A
50	<p>Chỉ tiêu công trình giáo dục mầm non và phổ thông cơ sở trong đơn vị ở phải đạt tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 2,5 m<sup>2</sup>/người Đáp án B: 2,7 m<sup>2</sup>/người Đáp án C: 3,0 m<sup>2</sup>/người Đáp án D: 3,2 m<sup>2</sup>/người</p>	B
51	<p>Đối với các khu ở phục vụ đối tượng có thu nhập thấp, các đối tượng nhà ở xã hội, chỉ tiêu quy hoạch sử dụng các loại đất trong đơn vị ở phải đạt tối thiểu bao nhiêu phần trăm so với các quy định?</p> <p>Đáp án A: 0.86 Đáp án B: 0.8 Đáp án C: 0.7 Đáp án D: 0.6</p>	C
52	<p>Tính toán tỷ lệ số chỗ của Mẫu giáo/Tiểu học/Trung học cơ sở theo tỷ lệ dân số lần lượt là bao nhiêu chỗ /1000 người dân?</p> <p>Đáp án A: 50/65/55 (chỗ) Đáp án B: 60/55/45 (chỗ) Đáp án C: 65/60/50 (chỗ) Đáp án D: 50/65/55 (chỗ)</p>	A



53	<p>Chỉ tiêu tính toán đất giáo dục trong đơn vị ở tối thiểu là bao nhiêu m<sup>2</sup>/chỗ (mẫu giáo, học sinh)?</p> <p>Đáp án A: 10 m<sup>2</sup>/chỗ</p> <p>Đáp án B: 15 m<sup>2</sup>/chỗ</p> <p>Đáp án C: 20 m<sup>2</sup>/chỗ</p> <p>Đáp án D: 25 m<sup>2</sup>/chỗ</p>	B
54	<p>Đối với khu vực đô thị có quy mô dân số bằng bao nhiêu người thì phải bố trí một trường trung học phổ thông?</p> <p>Đáp án A: 15.000 người</p> <p>Đáp án B: 20.000 người</p> <p>Đáp án C: 25.000 người</p> <p>Đáp án D: 30.000 người</p>	B
55	<p>Mật độ xây dựng thuần (net-tô) tối đa của nhóm nhà nhóm nhà chung cư đối với lô đất có diện tích nhỏ hơn 3000m<sup>2</sup> và chiều cao công trình xây dựng trên mặt đất lớn hơn 46m là bao nhiêu %?</p> <p>Đáp án A: 50%</p> <p>Đáp án B: 60%</p> <p>Đáp án C: 75%</p> <p>Đáp án D: 80%</p>	C
56	<p>Mật độ xây dựng thuần (net-tô) tối đa của nhóm nhà dịch vụ đô thị và nhà sử dụng hỗn hợp đối với lô đất có diện tích nhỏ hơn 3000m<sup>2</sup> và chiều cao công trình xây dựng trên mặt đất lớn hơn 46m là bao nhiêu %?</p> <p>Đáp án A: 50%</p> <p>Đáp án B: 60%</p> <p>Đáp án C: 70%</p> <p>Đáp án D: 80%</p>	D
57	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, yêu cầu nào sau đây không đúng về quy hoạch hạ tầng kỹ thuật?</p> <p>Đáp án A: Quy hoạch các công trình hạ tầng kỹ thuật phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khu vực, phù hợp với các dự báo phát triển đô thị, nông thôn và các khu chức năng khác;</p> <p>Đáp án B: Phải xác định được khu vực xây dựng, khu vực hạn chế xây dựng, khu vực cấm xây dựng công trình ngầm;</p> <p>Đáp án C: Dự báo nhu cầu về hạ tầng kỹ thuật phải dựa trên chuỗi số liệu hiện trạng, các dự án, khu vực có điều kiện tương tự hoặc các tiêu chuẩn được lựa chọn áp dụng;</p> <p>Đáp án D: Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật phải tính đến các ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.</p>	B

58	<p>Dải cách ly vệ sinh trong khu công nghiệp, tỷ lệ diện tích đất tối đa có thể được sử dụng để bố trí bãi đỗ xe, trạm bơm, trạm xử lý nước thải, trạm trung chuyển chất thải rắn là bao nhiêu %?</p> <p>Đáp án A: 30%  Đáp án B: 40%  Đáp án C: 50%  Đáp án D: 60%</p>	B
59	<p>Trong dải cách ly vệ sinh trong khu công nghiệp, tỷ lệ diện tích đất tối thiểu phải được trồng cây xanh là bao nhiêu %?</p> <p>Đáp án A: 30%  Đáp án B: 40%  Đáp án C: 50%  Đáp án D: 60%</p>	C
60	<p>Mỗi đơn vị ở xây dựng mới phải có tối thiểu một công trình vườn hoa phục vụ chung cho toàn đơn vị ở với quy mô tối thiểu là bao nhiêu m<sup>2</sup>?</p> <p>Đáp án A: 2.000m<sup>2</sup>  Đáp án B: 3.000m<sup>2</sup>  Đáp án C: 5.000m<sup>2</sup>  Đáp án D: 10.000m<sup>2</sup></p>	C
61	<p>Bán kính phục vụ của vườn hoa, sân chơi trong các nhóm nhà ở (tính theo đường tiếp cận thực tế gần nhất) là bao nhiêu m?</p> <p>Đáp án A: 250m  Đáp án B: 300m  Đáp án C: 400m  Đáp án D: 500m</p>	B
62	<p>Mật độ xây dựng gộp (Brut-to) tối đa trong toàn khu công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 30  Đáp án B: 40  Đáp án C: 50  Đáp án D: 60</p>	C
63	<p>Chỉ tiêu đất cây xanh sử dụng công cộng trong đơn vị ở tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 2m<sup>2</sup>/người, (trong đó đất cây xanh trong nhóm nhà ở tối thiểu phải đạt 1m<sup>2</sup>/người)  Đáp án B: 3m<sup>2</sup>/người, (trong đó đất cây xanh trong nhóm nhà ở tối thiểu phải đạt 1m<sup>2</sup>/người)  Đáp án C: 4m<sup>2</sup>/người, (trong đó đất cây xanh trong nhóm nhà ở tối thiểu phải đạt 2m<sup>2</sup>/người)  Đáp án D: 5m<sup>2</sup>/người, (trong đó đất cây xanh trong nhóm nhà ở tối thiểu phải đạt 2m<sup>2</sup>/người)</p>	A

64	<p>Mật độ xây dựng gộp (brut-tô) tối đa của các khu công viên công cộng là bao nhiêu %?</p> <p>Đáp án A: 2%</p> <p>Đáp án B: 3%</p> <p>Đáp án C: 5%</p> <p>Đáp án D: 10%</p>	C
65	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở trong đô thị loại đặc biệt tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 7 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án B: 6 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án C: 5 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án D: 4 m<sup>2</sup>/người</p>	A
66	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở trong đô thị loại I và II tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 7 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án B: 6 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án C: 5 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án D: 4 m<sup>2</sup>/người</p>	B
67	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở trong đô thị loại III và IV tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 7 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án B: 6 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án C: 5 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án D: 4 m<sup>2</sup>/người</p>	C
68	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở trong đô thị loại V tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 7 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án B: 6 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án C: 5 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án D: 4 m<sup>2</sup>/người</p>	D
69	<p>Lộ giới đường giao thông trong nhóm nhà ở hiện trạng cải tạo phải đảm bảo tối thiểu bao nhiêu m?</p> <p>Đáp án A: 3,0m</p> <p>Đáp án B: 3,5m</p> <p>Đáp án C: 4,0m</p> <p>Đáp án D: 4,5m</p>	C
70	<p>Quy hoạch cải tạo các khu vực cũ trong đô thị cần đảm bảo đường cụt một làn xe dài tối đa bao nhiêu m?</p> <p>Đáp án A: 100m</p> <p>Đáp án B: 120m</p> <p>Đáp án C: 125m</p> <p>Đáp án D: 150m</p>	D

71	<p>Đối với các khu vực cũ trong đô thị, bán kính phục vụ của các công trình công cộng được phép tăng không quá bao nhiêu % so với các quy định về bán kính phục vụ đối với các khu quy hoạch mới?</p> <p>Đáp án A: 70%</p> <p>Đáp án B: 80%</p> <p>Đáp án C: 100%</p> <p>Đáp án D: 120%</p>	C
72	<p>Mật độ xây dựng net-tô tối đa của các công trình công cộng như giáo dục, y tế, văn hóa, chợ trong các khu vực quy hoạch cải tạo là bao nhiêu %?</p> <p>Đáp án A: 40%</p> <p>Đáp án B: 50%</p> <p>Đáp án C: 60%</p> <p>Đáp án D: 70%</p>	C
73	<p>Quy hoạch và mở rộng các điểm dân cư nông thôn cần hạn chế sử dụng loại đất nào?</p> <p>Đáp án A: Đất canh tác</p> <p>Đáp án B: Đất đồi núi gò bãi</p> <p>Đáp án C: Đất có năng suất trồng trọt kém</p> <p>Đáp án D: Cả ba phương án trên</p>	A
74	<p>Có bao nhiêu khu chức năng chính trong điểm dân cư nông thôn?</p> <p>Đáp án A: 3 khu</p> <p>Đáp án B: 4 khu</p> <p>Đáp án C: 5 khu</p> <p>Đáp án D: 6 khu</p>	C
75	<p>Cải tạo các điểm dân cư cũ là:</p> <p>Đáp án A: Tổ chức, điều chỉnh các khu chức năng, nâng cao chất lượng và tiện nghi phục vụ</p> <p>Đáp án B: Tổ chức lại hoặc điều chỉnh bổ sung mạng lưới hạ tầng kỹ thuật</p> <p>Đáp án C: Tăng diện tích cây xanh và cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường</p> <p>Đáp án D: Cả ba phương án trên</p>	D
76	<p>Mỗi xã cần được quy hoạch ít nhất bao nhiêu khu trung tâm?</p> <p>Đáp án A: Không nhất thiết phải có khu trung tâm</p> <p>Đáp án B: 1 khu trung tâm</p> <p>Đáp án C: 2 khu trung tâm</p> <p>Đáp án D: 1 khu trung tâm chính và một khu trung tâm phụ</p>	B
77	<p>Hệ thống cây xanh trong điểm dân cư nông thôn là gì?</p> <p>Đáp án A: Cây xanh vườn hoa công cộng</p> <p>Đáp án B: Các vườn cây tập trung (vườn cây kinh tế, cây ăn quả, cây thuốc, vườn ươm)</p> <p>Đáp án C: Cây xanh cách ly</p> <p>Đáp án D: Cả ba phương án trên</p>	D

78	<p>Các khu chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp cần được quy hoạch với cự ly bao nhiêu m?</p> <p>Đáp án A: 500m</p> <p>Đáp án B: 1000m</p> <p>Đáp án C: 1500m</p> <p>Đáp án D: Đảm bảo yêu cầu về khoảng cách ly vệ sinh, đảm bảo phòng chống dịch bệnh</p>	D
79	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, nội dung nào sau đây không yêu cầu đối với đơn vị ở?</p> <p>Đáp án A: Mỗi đơn vị ở phải bố trí đầy đủ các công trình dịch vụ - công cộng với quy mô đảm bảo phục vụ đủ cho dân cư của khu vực quy hoạch</p> <p>Đáp án B: Xem xét đến nhu cầu của các khu vực lân cận, dân số vắng lai đã quy đổi;</p> <p>Đáp án C: ỗi đơn vị ở phải có tối thiểu một vườn hoa với quy mô tối thiểu là 1.000m<sup>2</sup></p> <p>Đáp án D: Công trình dịch vụ - công cộng cấp đơn vị ở phải đảm bảo khả năng tiếp cận, sử dụng thuận lợi của các đối tượng dân cư trong đơn vị ở</p>	C
80	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, Hệ thống công trình dịch vụ - công cộng được phân thành các cấp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Cấp vùng, cấp đô thị, cấp đơn vị ở</p> <p>Đáp án B: Cấp đô thị và cấp đơn vị ở</p> <p>Đáp án C: Cấp vùng và cấp đơn vị ở</p> <p>Đáp án D: Không phải các cấp trên</p>	A
81	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị phải đáp ứng yêu cầu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Đảm bảo thuận tiện cho mọi người dân được tiếp cận sử dụng;</p> <p>Đáp án B: Phải quy hoạch khai thác sử dụng đất cây xanh tự nhiên, thảm thực vật ven sông hồ, ven kênh rạch, ven biển... để bổ sung thêm đất cây xanh đô thị;</p> <p>Đáp án C: Đảm bảo cả nội dung a và b</p> <p>Đáp án D: Các đáp án trên đều sai</p>	C
82	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, trong việc phân cấp các công trình, quy mô các công trình dịch vụ - công cộng phải xét đến nội dung nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Đất cây xanh sử dụng công cộng trong đơn vị ở tối thiểu đạt 2 m<sup>2</sup>/người</p> <p>Đáp án B: Nhu cầu của các khu vực lân cận và các đối tượng là dân số vắng lai</p> <p>Đáp án C: Trong các đơn vị ở có thể bố trí đan xen một số công trình không thuộc đơn vị ở</p> <p>Đáp án D: Các công trình dịch vụ - công cộng cấp đơn vị ở cần đảm bảo bán kính phục vụ không quá 500 m</p>	B

83	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, đối với quy hoạch khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao cần phải đáp ứng yêu cầu nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Đối với các cơ sở sản xuất, kho tàng có mức độ độc hại cấp I, cấp II phải quy hoạch ngoài khu vực xây dựng đô thị</p> <p>Đáp án B: Cấp độc hại và khoảng cách an toàn môi trường tuân thủ theo các quy định của Bộ Khoa học Công nghệ hoặc phải xác định bằng công cụ đánh giá tác động môi trường hoặc dựa trên các dự án tương tự</p> <p>Đáp án C: Phải đáp ứng cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần đáp ứng a và b</p>	B
84	<p>Nội dung Thiết kế đô thị trong đồ án quy hoạch chung bao gồm nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Xác định các vùng kiến trúc cảnh quan trong đô thị.</p> <p>Đáp án B: Đề xuất tổ chức không gian trong các khu trung tâm, khu vực cửa ngõ đô thị.</p> <p>Đáp án C: Đề xuất trục không gian chính, quảng trường lớn, không gian cây xanh, mặt nước và điểm nhấn trong đô thị.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên.</p>	D
85	<p>Nội dung Thiết kế đô thị trong đồ án quy hoạch phân khu bao gồm việc xác định:</p> <p>Đáp án A: Chỉ tiêu khống chế về khoảng lùi.</p> <p>Đáp án B: Cảnh quan đô thị dọc các trục đường chính, khu trung tâm.</p> <p>Đáp án C: Các khu vực không gian mở, các công trình điểm nhấn và từng ô phố cho khu vực thiết kế.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên.</p>	D
86	<p>Nội dung Thiết kế đô thị của đồ án thiết kế đô thị riêng bao gồm?</p> <p>Đáp án A: Xác định tầng cao xây dựng cho từng công trình, khoảng lùi của công trình trên từng đường phố và ngã phố.</p> <p>Đáp án B: Xác định màu sắc, vật liệu, hình thức, chi tiết kiến trúc của các công trình và các vật thể kiến trúc khác</p> <p>Đáp án C: Tổ chức cây xanh công cộng, sân vườn, cây xanh đường phố và mặt nước.</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D
87	<p>Hệ thống cây xanh đô thị gồm có bao nhiêu nhóm chính?</p> <p>Đáp án A: 2 nhóm</p> <p>Đáp án B: 3 nhóm</p> <p>Đáp án C: 4nhóm</p> <p>Đáp án D: 5 nhóm</p>	B
88	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng ngoài đơn vị ở trong các đô thị đối với đô thị loại đặc biệt là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: <math>\geq 5 \text{ m}^2/\text{người}</math></p> <p>Đáp án B: <math>\geq 6 \text{ m}^2/\text{người}</math></p> <p>Đáp án C: <math>\geq 7 \text{ m}^2/\text{người}</math></p> <p>Đáp án D: <math>\geq 8 \text{ m}^2/\text{người}</math></p>	C

89	<p>Đánh giá Môi trường Chiến lược (ĐMC) là một nội dung của đề án quy hoạch xây dựng, được thực hiện khi nào trong quá trình lập đề án quy hoạch xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện trước khi lập đề án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án B: Thực hiện đồng thời trong quá trình lập đề án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án C: Thực hiện sau khi lập đề án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án D: Được thực hiện riêng biệt, độc lập với đề án quy hoạch xây dựng</p>	B
90	<p>Trong Báo cáo Đánh giá Môi trường chiến lược của các đề án quy hoạch xây dựng, số lượng bản vẽ ít nhất kèm theo hồ sơ là bao nhiêu bản vẽ?</p> <p>Đáp án A: Ít nhất 01 bản vẽ</p> <p>Đáp án B: Ít nhất 02 bản vẽ</p> <p>Đáp án C: Ít nhất 03 bản vẽ</p> <p>Đáp án D: Ít nhất trên 05 bản vẽ</p>	B
91	<p>Việc thẩm định nội dung của Đánh giá Môi trường chiến lược (ĐMC) trong các đề án Quy hoạch xây dựng được tiến hành khi nào?</p> <p>Đáp án A: Tiến hành trước khi thẩm định đề án Quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án B: Tiến hành đồng thời với việc thẩm định đề án quy hoạch xây dựng</p> <p>Đáp án C: Sau khi thẩm định đề án Quy hoạch xây dựng sẽ tiến hành thẩm định nội dung của ĐMC</p> <p>Đáp án D: Thẩm định nội dung ĐMC riêng biệt, không liên quan đến thẩm định đề án quy hoạch xây dựng</p>	B
92	<p>Quy mô dân số đô thị tối thiểu là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Tối thiểu 4000 người, vùng núi tối thiểu 2800 người</p> <p>Đáp án B: Tối thiểu 5000 người, vùng núi tối thiểu 2800 người</p> <p>Đáp án C: Tối thiểu 10 000 người, vùng núi tối thiểu 3200 người</p> <p>Đáp án D: Tối thiểu 3000 người</p>	A
93	<p>Đô thị gồm các loại nào?</p> <p>Đáp án A: Thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ</p> <p>Đáp án B: Thành phố, thị xã, thị trấn</p> <p>Đáp án C: Thành phố, thị xã, thị trấn, khu đô thị</p> <p>Đáp án D: Thành phố, thị xã, thị trấn, quận, phường</p>	B
94	<p>Những yêu cầu nào dưới đây phù hợp với yêu cầu của quy hoạch xây dựng vùng?</p> <p>Đáp án A: Xác định được tầm nhìn, viễn cảnh phát triển của toàn vùng; Xác định được chiến lược phát triển cho các đô thị trong vùng.</p> <p>Đáp án B: Xác định được tầm nhìn, viễn cảnh phát triển của toàn vùng; Xác định được mục tiêu phát triển chiến lược cho toàn vùng.</p> <p>Đáp án C: Xác định được tầm nhìn, viễn cảnh không gian vùng.</p> <p>Đáp án D: Xác định được viễn cảnh cho các đô thị trong vùng; Xác định được mục tiêu phát triển chiến lược cho toàn vùng</p>	B

95	<p>Những yêu cầu nào dưới đây phù hợp với yêu cầu của quy hoạch chung xây dựng đô thị?</p> <p>Đáp án A: Xác định được viễn cảnh phát triển đô thị (tầm nhìn); Xác định được các chiến lược phát triển đô thị chính; Đề xuất được cấu trúc tổng thể phát triển không gian đô thị.</p> <p>Đáp án B: Xác định được viễn cảnh phát triển toàn vùng; Xác định được các chiến lược phát triển đô thị chính; Đề xuất được cấu trúc tổng thể phát triển không gian đô thị.</p> <p>Đáp án C: Xác định được các chiến lược phát triển cho toàn vùng; Đề xuất được cấu trúc tổng thể phát triển không gian đô thị.</p> <p>Đáp án D: Xác định được cấu trúc tổ chức không gian cho từng khu vực chức năng đô thị; Đề xuất được các giải pháp chi tiết Thiết kế đô thị.</p>	A
96	<p>Hạ tầng kỹ thuật đô thị bao gồm các hệ thống chính nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Hệ thống giao thông, hệ thống cung cấp năng lượng, hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống quản lý các chất thải, vệ sinh môi trường, hệ thống cây xanh công viên.</p> <p>Đáp án B: Công trình giao thông, thông tin liên lạc, cung cấp năng lượng, chiếu sáng công cộng, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn, nghĩa trang và công trình khác.</p> <p>Đáp án C: Hệ thống giao thông, hệ thống công trình y tế, hệ thống chiếu sáng công cộng và chiếu sáng nghệ thuật công trình, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống quản lý các chất thải, vệ sinh môi trường, hệ thống nghĩa trang.</p> <p>Đáp án D: Hệ thống giao thông, hệ thống cung cấp năng lượng, hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống quản lý các chất thải, vệ sinh môi trường, không kể nghĩa trang.</p>	B
97	<p>Quy mô dân số của đơn vị ở là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Tối đa là 25.000 người, tối thiểu là 4000 người (đô thị miền núi là 2800 người).</p> <p>Đáp án B: Tối đa là 20.000 người, tối thiểu là 4000 người (đô thị miền núi là 2800 người).</p> <p>Đáp án C: Tối đa là 25.000 người, tối thiểu là 5000 người (đô thị miền núi là 2800 người).</p> <p>Đáp án D: Tối đa là 20.000 người, tối thiểu là 5000 người</p>	B
98	<p>Các công trình dịch vụ công cộng cấp đơn vị ở gồm những công trình chủ yếu nào?</p> <p>Đáp án A: Nhà trẻ, mẫu giáo, trường tiểu học, trung học cơ sở, chợ, bệnh viện, trung tâm thể dục thể thao, điểm sinh hoạt văn hóa.</p> <p>Đáp án B: Nhà trẻ, mẫu giáo, trường tiểu học, trung học cơ sở, chợ, bến xe, trạm y tế, nhà thi đấu, điểm sinh hoạt văn hóa.</p> <p>Đáp án C: Nhà trẻ, mẫu giáo, trường tiểu học, trung học cơ sở, chợ, trạm y tế, trung tâm thể dục thể thao, điểm sinh hoạt văn hóa</p> <p>Đáp án D: Nhà trẻ, mẫu giáo, trường dạy nghề, trung học cơ sở, chợ, trạm y tế, trung tâm thể dục thể thao, điểm sinh hoạt văn hóa.</p>	C



99	<p>Nhóm nhà ở chung cư gồm những thành phần nào?</p> <p>Đáp án A: Diện tích chiếm đất của bản thân các khối nhà chung cư, diện tích sân đường và sân chơi nội bộ nhóm nhà ở, bãi đỗ xe nội bộ và sân vườn trong nhóm nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo.</p> <p>Đáp án B: Diện tích chiếm đất của bản thân các khối nhà chung cư, diện tích sân đường và sân chơi nội bộ nhóm nhà ở, bãi đỗ xe nội bộ và sân vườn trong nhóm nhà ở.</p> <p>Đáp án C: Diện tích chiếm đất của bản thân các khối nhà chung cư, diện tích sân đường và sân chơi nội bộ nhóm nhà ở, chợ và công trình dịch vụ.</p> <p>Đáp án D: Diện tích chiếm đất của bản thân các khối nhà chung cư, bãi đỗ xe nội bộ, không kể sân vườn trong nhóm nhà ở.</p>	B
100	<p>Nhóm nhà ở liên kết, nhà ở riêng lẻ bao gồm những thành phần nào?</p> <p>Đáp án A: Diện tích lô đất xây dựng nhà ở của các hộ gia đình (đất ở), diện tích lô đất xây dựng công trình thương mại dịch vụ trong nhóm nhà.</p> <p>Đáp án B: Chỉ bao gồm diện tích lô đất xây dựng nhà ở của các hộ gia đình (đất ở).</p> <p>Đáp án C: Diện tích lô đất xây dựng nhà ở của các hộ gia đình (đất ở), diện tích đường nhóm nhà ở (đường giao thông chung dẫn đến các lô đất của các hộ gia đình), không kể diện tích vườn hoa cây xanh.</p> <p>Đáp án D: Diện tích lô đất xây dựng nhà ở của các hộ gia đình (đất ở), diện tích đường nhóm nhà ở (đường giao thông chung dẫn đến các lô đất của các hộ gia đình), diện tích vườn hoa, sân chơi nội bộ nhóm nhà ở.</p>	D
101	<p>Đất ở trong xây dựng nhà ở liên kết và nhà ở riêng lẻ là gì?</p> <p>Đáp án A: Là diện tích trong khuôn viên các lô đất ở, bao gồm diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở liên kết và nhà ở riêng lẻ và sân vườn, đường dẫn riêng vào nhà ở liên kết hoặc nhà ở riêng lẻ đó, không bao gồm đường giao thông chung.</p> <p>Đáp án B: Là diện tích trong khuôn viên các lô đất ở, bao gồm diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở liên kết và nhà ở riêng lẻ và sân vườn, không bao gồm đường dẫn riêng vào nhà.</p> <p>Đáp án C: Là diện tích trong khuôn viên các lô đất ở, không bao gồm đường giao thông.</p> <p>Đáp án D: Là diện tích trong khuôn viên các lô đất ở, bao gồm diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở liên kết và nhà ở riêng lẻ và sân vườn, đường dẫn riêng vào nhà ở và đường giao thông chung xung quanh</p>	A
102	<p>Những yêu cầu nào dưới đây phù hợp với yêu cầu của quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500?</p> <p>Đáp án A: Đề xuất được các giải pháp tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan trên mặt đất và không gian xây dựng ngầm;</p> <p>Đáp án B: Đề xuất được các giải pháp thiết kế sơ bộ công trình, cảnh quan trên mặt đất và không gian xây dựng ngầm;</p> <p>Đáp án C: Đề xuất được cấu trúc tổng thể phát triển không gian đô thị trên mặt đất và không gian xây dựng ngầm;</p> <p>Đáp án D: Đề xuất được cấu trúc tổ chức không gian toàn đô thị.</p>	A

103	<p>Những nội dung về quy hoạch sử dụng đất trong quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 là:</p> <p>Đáp án A: Xác định diện tích và chiều cao, hình thức kiến trúc công trình cho từng lô đất</p> <p>Đáp án B: Xác định diện tích, mật độ xây dựng và chiều cao công trình cho từng lô đất, xác định quy mô các công trình ngầm</p> <p>Đáp án C: Xác định diện tích đất, hệ số sử dụng đất trên từng lô đất, xác định quy mô các công trình ngầm</p> <p>Đáp án D: Xác định diện tích, chiều cao, hình thái công trình cho từng lô đất</p>	B
104	<p>Đất được lựa chọn để xây dựng đô thị phải đáp ứng những yêu cầu điều kiện tự nhiên nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Có điều kiện tự nhiên có thể xây dựng công trình cao tầng từ 30 tầng trở lên; có khả năng khắc phục, không chế hiện tượng sụt lún, cax-tơ, chấn động...</p> <p>Đáp án B: Có điều kiện tự nhiên (địa hình, địa chất, thủy văn, khí hậu) thuận lợi để xây dựng công trình sản xuất; không nằm trong khu vực đất có các hiện tượng mưa lớn gây ngập lụt hoặc hệ sinh thái nghèo nàn.</p> <p>Đáp án C: Có điều kiện tự nhiên (địa hình, địa chất, thủy văn, khí hậu) có thể xây dựng công trình; không nằm trong khu vực dễ hỏa hoạn, cháy nổ.</p> <p>Đáp án D: Có điều kiện tự nhiên (địa hình, địa chất, thủy văn, khí hậu) có thể xây dựng công trình; không nằm trong khu vực đất có các hiện tượng gây sụt lún, cax-tơ, trôi trượt, xói mòn, chấn động...</p>	D
105	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, đối với khoảng cách an toàn về môi trường trong khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao không cần đáp ứng yêu cầu nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Phải đảm bảo khoảng cách của các nhà xưởng sản xuất, kho chứa vật liệu, thành phẩm, phế thải có tính chất độc hại</p> <p>Đáp án B: Phải đảm bảo khoảng cách của các công trình phụ trợ có phát sinh chất thải ngoài dân dụng khác</p> <p>Đáp án C: Phải đảm bảo mật độ xây dựng thuần của lô đất xây dựng nhà máy, kho tàng tối đa là 70%.</p> <p>Đáp án D: Phải bố trí dải cây xanh cách ly quanh khu công nghiệp, kho tàng và cụm công nghiệp với chiều rộng <math>\geq 10</math> m;</p>	C

106	<p>Các công trình dịch vụ đô thị như nhà trẻ, trường học, bệnh viện cần được bố trí như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Các công trình nhà trẻ, trường học, bệnh viện... phải bố trí tiếp giáp đường giao thông chính cấp đô thị trở lên, đảm bảo có đủ diện tích sân vườn, cây xanh và chỗ đỗ xe.</p> <p>Đáp án B: Các công trình nhà trẻ, trường học, bệnh viện... chỉ được bố trí tiếp giáp các trục đường trong nhóm nhà, đảm bảo có đủ diện tích sân vườn, cây xanh và chỗ đỗ xe</p> <p>Đáp án C: Các công trình nhà trẻ, trường học, bệnh viện... không bố trí tiếp giáp các trục đường cấp đô thị trở lên, đảm bảo có đủ diện tích sân vườn, cây xanh và chỗ đỗ xe</p> <p>Đáp án D: Các công trình nhà trẻ, trường học, bệnh viện... có thể bố trí tiếp giáp các trục đường cấp đô thị trở lên với điều kiện đảm bảo có đủ diện tích sân vườn,</p>	C
107	<p>Chỉ tiêu diện tích đất cho các công trình trường tiểu học trong đơn vị ở tối thiểu như thế nào?</p> <p>Đáp án A: Chỉ tiêu sử dụng công trình tối thiểu là 50 chỗ/ 1000 người. Chỉ tiêu sử dụng đất tối thiểu là 15 m<sup>2</sup>/ 1 chỗ.</p> <p>Đáp án B: Chỉ tiêu sử dụng công trình tối thiểu là 80 chỗ/ 1000 người. Chỉ tiêu sử dụng đất tùy theo chiều cao công trình</p> <p>Đáp án C: Chỉ tiêu sử dụng công trình tối thiểu là 50 chỗ/ 1000 người. Chỉ tiêu sử dụng đất tùy theo phương án thiết kế công trình.</p> <p>Đáp án D: Chỉ tiêu sử dụng công trình tối thiểu là 50 chỗ/ 1000 người. Chỉ tiêu sử dụng đất tối thiểu là 5000 m<sup>2</sup>/ trường.</p>	A
108	<p>Mật độ xây dựng gộp (brut-tô) tối đa cho phép của đơn vị ở là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Mật độ xây dựng gộp (brut-tô) tối đa cho phép của đơn vị ở là 20%.</p> <p>Đáp án B: Mật độ xây dựng gộp (brut-tô) tối đa cho phép của đơn vị ở là 60%.</p> <p>Đáp án C: Mật độ xây dựng gộp (brut-tô) tối đa cho phép của đơn vị ở là 90%.</p> <p>Đáp án D: Mật độ xây dựng gộp (brut-tô) tối đa cho phép của đơn vị ở là 80%.</p>	B
109	<p>Mật độ xây dựng gộp (brut- tô) tối đa của khu công viên công cộng là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Mật độ xây dựng gộp (brut- tô) tối đa của khu công viên công cộng là 5%.</p> <p>Đáp án B: Mật độ xây dựng gộp (brut- tô) tối đa của khu công viên công cộng là 2%.</p> <p>Đáp án C: Mật độ xây dựng gộp (brut- tô) tối đa của khu công viên công cộng là 15%.</p> <p>Đáp án D: Mật độ xây dựng gộp (brut- tô) tối đa của khu công viên công cộng là 25%.</p>	A

110	<p>Quy định về sử dụng đất đối với các công trình giáo dục trong Quy hoạch cải tạo các khu vực cũ trong đô thị?</p> <p>Đáp án A: Trừ các công trình giáo dục phải đảm bảo chuẩn quốc gia do Bộ giáo dục và Đào tạo quy định, chỉ tiêu sử dụng đất các loại công trình khác trong các khu vực quy hoạch cải tạo được giảm và tối thiểu đạt 20% so với các chỉ tiêu sử dụng đất tương ứng trong các khu vực xây dựng mới.</p> <p>Đáp án B: Chỉ tiêu sử dụng đất các loại công trình trong các khu vực quy hoạch cải tạo giữ nguyên so với các chỉ tiêu sử dụng đất tương ứng trong các khu vực xây dựng mới.</p> <p>Đáp án C: Trừ các công trình giáo dục phải đảm bảo chuẩn quốc gia do Bộ giáo dục và Đào tạo quy định, chỉ tiêu sử dụng đất các loại công trình khác trong các khu vực quy hoạch cải tạo được giảm và tối thiểu đạt 50% so với các chỉ tiêu sử dụng đất tương ứng trong các khu vực xây dựng mới.</p>	C
111	<p>Trong nội dung Thiết kế đô thị của đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 cần đáp ứng yêu cầu về quản lý kiến trúc đô thị?</p> <p>Đáp án A: Có đầy đủ nội dung để quản lý kiến trúc cảnh quan của từng công trình, từng ô phố, từng tuyến phố và khu vực.</p> <p>Đáp án B: Có đầy đủ nội dung để quản lý kiến trúc cảnh quan tổng thể đô thị</p> <p>Đáp án C: Có đầy đủ nội dung để quản lý hạ tầng kỹ thuật, môi trường sinh thái của đô thị và từng công trình, từng ô phố, từng tuyến phố và khu vực.</p> <p>Đáp án D: Có đầy đủ nội dung để quản lý kiến trúc cảnh quan của một số công trình</p>	A
112	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, Yêu cầu nào sau đây là đúng về kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị và bố cục các công trình đối với các khu vực phát triển mới ?</p> <p>Đáp án A: Khoảng cách tối thiểu giữa các tòa nhà, công trình riêng lẻ hoặc dãy nhà liền kề phải được quy định tại đồ án quy hoạch chi tiết và thiết kế đô thị.</p> <p>Đáp án B: Bố trí các công trình, xác định chiều cao công trình phải đảm bảo giảm thiểu các tác động tiêu cực của điều kiện tự nhiên (nắng, gió...)</p> <p>Đáp án C: Phải đảm bảo các quy định về phòng cháy chữa cháy.</p> <p>Đáp án D: Phải đáp ứng tất cả các nội dung trên</p>	D

113	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, Trường hợp chỉ giới xây dựng trùng với chỉ giới đường đỏ, quy định về các chi tiết kiến trúc của công trình tiếp giáp với tuyến đường phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Không cản trở các hoạt động giao thông tại lòng đường; đảm bảo an toàn, thuận tiện cho các hoạt động đi bộ trên vỉa hè; Không làm ảnh hưởng đến hệ thống cây xanh, công trình hạ tầng kỹ thuật nổi và ngầm trên tuyến phố</p> <p>Đáp án B: Đảm bảo tính thống nhất về cảnh quan trên tuyến phố hoặc từng đoạn phố; Đảm bảo tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy và các hoạt động của phương tiện chữa cháy</p> <p>Đáp án C: Phải đảm bảo cả a và b</p> <p>Đáp án D: Phải đảm bảo giao thông đường phố tại khu vực cổng ra vào công trình được an toàn, thông suốt</p>	A
114	<p>Theo QCVN 01:2019/BXD, Trường hợp chỉ giới xây dựng lùi vào so với chỉ giới đường đỏ, quy định về các chi tiết kiến trúc của công trình tiếp giáp với tuyến đường phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Không một bộ phận, chi tiết kiến trúc nào của công trình được vượt quá chỉ giới đường đỏ</p> <p>Đáp án B: Đảm bảo tính thống nhất về cảnh quan trên tuyến phố hoặc từng đoạn phố</p> <p>Đáp án C: Đảm bảo tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy và hoạt động của phương tiện chữa cháy</p> <p>Đáp án D: Phải đảm bảo tất cả các nguyên tắc ở trên</p>	A
115	<p>Trong quy hoạch nông thôn, việc phát triển đất để mở rộng các điểm dân cư nông thôn phải tuân thủ quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Hạn chế sử dụng đất canh tác, cần tận dụng đất đồi, núi, gò, bãi, đất có năng suất trồng trọt kém để xây dựng và mở rộng các điểm dân cư.</p> <p>Đáp án B: Không được sử dụng đất canh tác, đặc biệt là đất canh tác nông nghiệp năng suất cao để xây dựng và mở rộng các điểm dân cư.</p> <p>Đáp án C: Chỉ được sử dụng đất đồi, núi, gò, bãi, đất có năng suất trồng trọt kém để xây dựng và mở rộng các điểm dân cư.</p> <p>Đáp án D: Hạn chế mở rộng các điểm dân cư, chỉ tập trung cải tạo trên cơ sở quỹ đất hiện có.</p>	A
116	<p>Những công trình dịch vụ đô thị nào dưới đây không thuộc cấp quản lý đơn vị ở?</p> <p>Đáp án A: Trường tiểu học.</p> <p>Đáp án B: Bệnh viện đa khoa</p> <p>Đáp án C: Trường mẫu giáo</p> <p>Đáp án D: Trạm y tế</p>	B

117	<p>Đường giao thông chính của đô thị có được xuyên cắt qua đơn vị ở không?</p> <p>Đáp án A: Không</p> <p>Đáp án B: Có</p> <p>Đáp án C: Có thể, tùy trường hợp</p> <p>Đáp án D: Được xuyên qua nếu hạn chế tốc độ</p>	A
118	<p>Bán kính phục vụ của công trình dịch vụ cấp I và vườn hoa sân chơi trong đơn vị ở là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: <math>\leq 500</math> m</p> <p>Đáp án B: <math>\leq 300</math> m</p> <p>Đáp án C: <math>\leq 1000</math>m</p> <p>Đáp án D: Không yêu cầu cụ thể</p>	A
119	<p>Chỉ giới xây dựng là gì?</p> <p>Đáp án A: Là đường giới hạn cho phép xây dựng nhà, công trình trên lô đất</p> <p>Đáp án B: Là đường giới hạn cho phép xây dựng tường rào của lô đất</p> <p>Đáp án C: Là đường giới hạn cho phép xây dựng nhà, công trình, công trình kỹ thuật ngầm</p> <p>Đáp án D: Là đường giới hạn cho phép xây dựng nhà, trồng cây xanh, tường rào</p>	A
120	<p>Đất ở trong lô đất xây dựng nhà chung cư là gì?</p> <p>Đáp án A: Là diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở chung cư.</p> <p>Đáp án B: Là diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở chung cư và sân vườn trên lô đất</p> <p>Đáp án C: Là diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở chung cư và đường giao thông xung quanh</p> <p>Đáp án D: Là diện tích chiếm đất của các công trình nhà ở chung cư và sân vườn, đường giao thông, công trình kỹ thuật trên lô đất</p>	A
121	<p>Chỉ giới đường đỏ là gì?</p> <p>Đáp án A: Là đường ranh giới phân định giữa phần lô đất để xây dựng công trình và phần đất còn lại.</p> <p>Đáp án B: Là đường ranh giới phân định giữa phần lô đất để xây dựng công trình và phần đất dành cho đường giao thông hoặc các công trình hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>Đáp án C: Là đường ranh giới phân định phạm vi để xây dựng công trình và phần đất dành cho đường giao thông hoặc các công trình hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>Đáp án D: Là đường ranh giới phân định phạm vi sử dụng đất của công trình giao thông và công trình khác.</p>	B

122	<p>Các công trình dịch vụ đô thị phục vụ trong đơn vị ở (trường học, chợ...) cần đảm bảo bán kính phục vụ là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không quá 700m. Riêng với khu vực có địa hình phức tạp, bán kính phục vụ không quá 1km.</p> <p>Đáp án B: Không quá 500m. Riêng với khu vực có địa hình phức tạp, bán kính phục vụ không quá 1km.</p> <p>Đáp án C: Không quá 300m. Riêng với khu vực có địa hình phức tạp, bán kính phục vụ không quá 500m.</p> <p>Đáp án D: Không quá 300m.</p>	B
123	<p>Chỉ tiêu sử dụng đất ở (các lô đất ở gia đình) cho các điểm dân cư nông thôn?</p> <p>Đáp án A: Phải phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và <math>\geq 50\text{m}^2/\text{người}</math>.</p> <p>Đáp án B: Phải phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và <math>\geq 25\text{m}^2/\text{người}</math>.</p> <p>Đáp án C: Phải phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.</p> <p>Đáp án D: Phải phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và <math>\geq 10\text{m}^2/\text{người}</math>.</p>	B
124	<p>Khoảng lùi tối thiểu giữa chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng đối với công trình có chiều cao nhỏ hơn hoặc bằng 16m là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 0 m</p> <p>Đáp án B: 6m</p> <p>Đáp án C: từ 0 đến 6m tùy thuộc chiều rộng lộ giới</p> <p>Đáp án D: 3m</p>	A